SỐ 131 — NAM THỨ TƯ

THỨ SÁU, 4 JANVIER 1935

PHONG HÓA

RA NGÀY THỨ SÁU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH — GIÂY NÓI SỐ: 874

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3$00 — 6 tháng: 1$60 — Mỗi số: 7 x. — Ngoại quốc: 1 Năm: 6$50 — 6 tháng: 3$50

HỘI PHẬT GIÁO

THẾ-KỶ này là thế kỷ cải-cách. Không một sự gì, một sáng-kiến, một sáng-tạo, một chánh-thể của thế-kỷ trước mà ngày nay người ta không thay đổi, thêm bớt cho được tốt hơn, hợp thời hơn.

Cụ Nguyễn-năng-Quốc và những người đồng-chí của cụ ý chừng biết thế, liền đứng lên định cải-cách và chấn-chỉnh phật-giáo, Thế là Hội phật giáo thành lập.

Hội phật giáo thành lập có thể sẽ là một sự rất hay cho cách sinh-hoạt của quần-chúng.

Vì chúng tôi tin chắc rằng các ông lập Hội phật-giáo không có mục-đích đưa quần chúng noi theo con đường tu hành để mau chóng tới Nát-bàn, tới Cực-lạc thế-giới. Cứ để mặc họ, họ cũng đi tới nơi ấy ngay. Chỉ sợ họ lại hấp tấp quá mà thôi.

Vì chúng tôi tin chắc rằng các ông lập Hội phật-giáo không có mục đích đem phật-giáo đem môn triết lý tôn giáo gay go ấy ra giảng cho quần chúng hiểu. Phải, họ hiểu sao được. Mà hiểu làm gì mới được chứ. Thì hãy dạy bọn họ sống đã nào!

Chúng tôi chỉ trông thấy một mục-đích ấy của phật-giáo:

Dạy người ta sống.

Sống nghĩa là hoạt-động.

Đạo phật ghét sự tối tăm, dần độn như ghét quân thù, tuy phật tổ khi xưa không có quân thù.

Mà muốn hoạt-động cho phải đường, tất không được dần độn, tối tăm.

Vậy muốn sống, tất phải sáng suốt và muốn được sáng suốt tất phải học.

Nếu các ông lập hội phật-giáo cũng nghĩ thế thì sẽ là những ân-nhân của bọn bình dân chúng tôi. Chúng tôi đang khát học để ra khỏi vòng tối tăm, dần độn thì các ông lại muốn dùng phật-giáo để mở tai, mở mắt cho chúng tôi, cũng như ngày xưa Phật-tổ diễn giảng cho những người nào có tai, có mắt nghe. Mà nhờ Phật-tổ, bọn bình dân chúng tôi đều có tai, có mắt, lại có cả óc nữa.

Cố nhiên là ngày nay sự học để ra khỏi vòng tối tăm, dần độn khác xa với ngày xưa.

Ngày xưa, phật tổ sống vào thời dã man, người ta chỉ biết chém giết lẫn nhau, nên Phật-tổ dạy những điều răn cùng là những ý-tưởng xả thân, cứu thế.

Ngày nay, ta sống vào thời văn-minh, năm giống coi nhau như anh em một nhà, yêu mến nhau như chân tay của một thân-thể, thì ta lại phải học hết các thứ cần phải học (những môn ấy hẳn là nhiều hơn thời xưa) để có thể nhờ đó mà giúp đỡ lẫn nhau bớt nghèo, bớt khổ.

Vì vậy chúng tôi tin chắc rằng các ông lập Hội phật-giáo thế nào cũng sẽ dựng nên rất nhiều trường để dạy cho quần-chúng khỏi dốt nát và biết hoạt động trên con đường đời, nghĩa là biết sống.

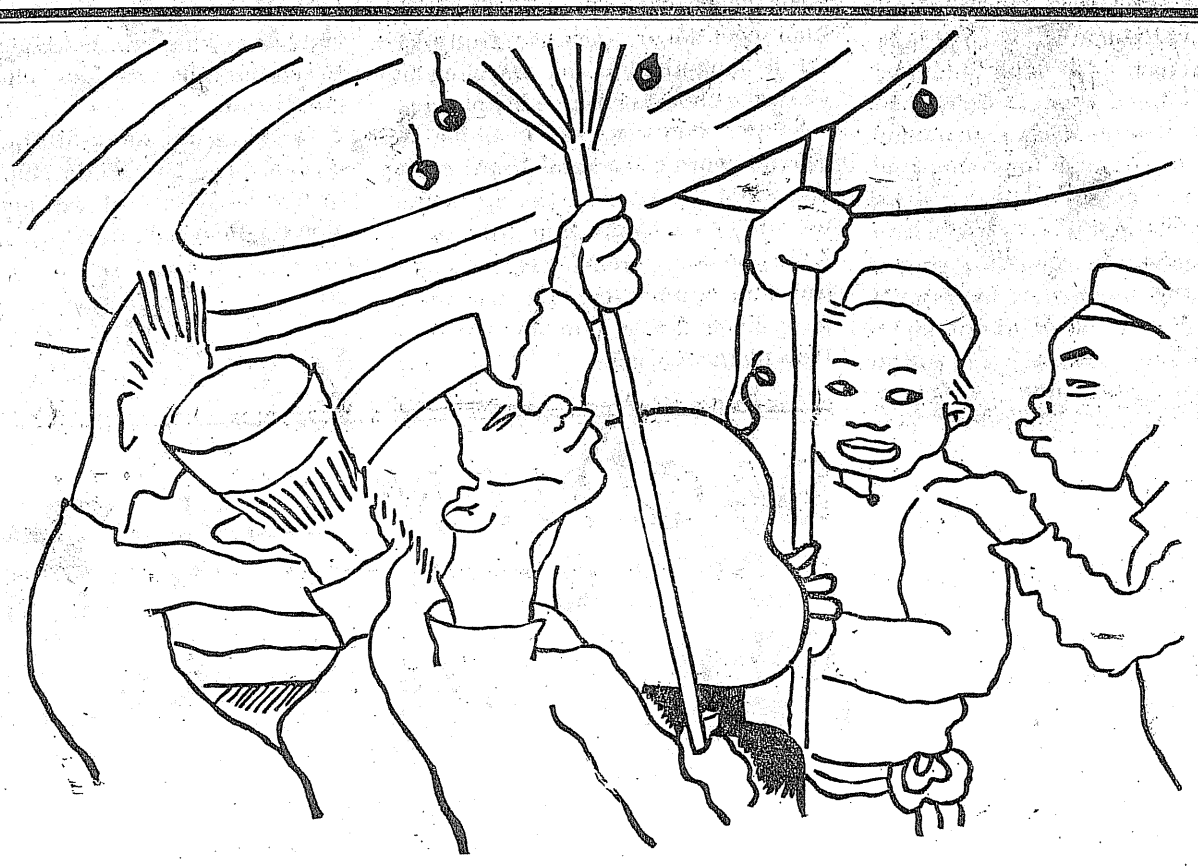
Trái lại, nếu các ông lập Hội phật-giáo chỉ định dạy người ta tụng niệm những câu; «nam vô a di đà phật» để quên sự thống khổ thì xin các ông nghĩ lại mà buông tha linh hồn chúng tôi ra thôi. Đó cũng là các ông cứu khổ cứu nạn cho chúng tôi lắm lắm rồi.

Nhị Linh

BỎ TỶ KIỂM-DUYỆT

Bắt đầu từ 1er Janvier 1935, tỷ kiểm-duyệt không còn nữa. Sẽ có bài điếu văn của Tú-Mỡ. Việc này là một việc rất quan trọng, chúng tôi sẽ nói đến nhiều trong những kỳ sau. Tiện đây xin có lời trân trọng từ biệt các ngài trong tỷ kiểm-duyệt. Các ngài đã làm bổn phận các ngài. Chúng tôi đã làm bổn phận chúng tôi. Tuy đôi bên có khi trái ý nhau chút ít — đó là lẽ tự nhiên — nhưng sau một cuộc chung sống khá dài về tinh thần, lúc chia tay không khỏi nhớ nhung, thương tiếc. Tiếc thì tiếc, thương thì thương, các ngài cũng như chúng tôi đều ao ước rằng cuộc phân ly này sẽ là cuộc vĩnh biệt.

TỨ-LY, NHẤT, NHỊ-LINH, TÚ-MỠ, THẾ-LỮ, LÊTA, THẠCH-LAM, KHÁI-HƯNG, CHÀNG THỨ XIII, ĐÔNG-SƠN và NHẤT-DAO-CẠO.



Xả Xệ đi lọng ?

. . . . . .

NGƯỜI NHỎ ĐẾN LỚN VÀ VIỆC

Lòng hy-sinh của quan lớn

HÔM 25 tháng 10, thành phố Hà-tĩnh bị úng thủy.

Mưa xuống tầm tã, các phố xá lụt ngập trên một thước tây, chỉ có chỗ dinh các quan ở là nước dưng không tới mà thôi : nào ai còn dám bảo nước chảy chỗ trũng.

Dân sự già trẻ lánh nạn đưa nhau tới dinh các quan cả. Ông Công-sứ Jeannin chịu khó lội bì bõm khắp thành phố để xem tình trạng hư hại của nhân dân, ông chỉ vận sơ-mi, mang quần đùi, ngoài lại khoác cái áo tơi lá của ta, trông không khác gì một con nhà lam-lũ.

Ông ta lội khắp nơi mới phát minh ra được một điều : là không thấy các nhà chức trách annam nào cả. Ông rất lấy làm lạ. Nhưng tôi lấy làm lạ rằng ông lấy thế làm lạ, vì có gì là lạ : các quan annam đang đánh tổ-tôm với nhau trong dinh, chứ còn ở đâu nữa.

Ông ta lội đến gần dinh quan annam, bỗng thấy ở cửa thành một ông quan annam, khăn áo chỉnh tề, cổ thòng lỏng cái thẻ bài, cưỡi cổ một chú lính, bắt lội đi xem nước. Ông thấy vị quan ngồi trên kiểu xe lối mới ấy, lấy làm giận lắm. Nhưng đó là vì ông không biết đạo Khổng : người quân tử lúc gần chết còn phải buộc giải mũ cho ngay ngắn rồi mới chết, thì lúc nước lụt, khăn áo cũng phải cho chỉnh tề ! Như vậy vị quan kia là một người quân tử mà ông Jeannin không biết vậy.

Viên quan trông thấy ông Jeannin mang áo tơi, đội nón thì ngỡ là chú nhà quê khốn nạn nào đi tị nạn, nên vẫn nghiêm chỉnh ngồi trên cổ người lính, buộc lại giải mũ.

Đến lúc giáp mặt ông Sứ, thì người lính quan cưỡi, nước đã ngập đến bụng. Trông thấy ông Jeannin, quan giật mình hoảng sợ, đành hi-sinh bộ quần áo rơi bùm xuống nước chào quan Sứ.

...Thành ra lúc đó, quần áo quên mất cả lễ nghi, bùn bắn lấm be bét cả : còn gì là thể thống một ông quan quân tử ! Đáng tiếc.

■

Tăng-Cương hòa-thượng làm chay

SƯ lớn, sư nhỏ, vãi lớn, vãi nhỏ ở chùa bà Đá có đăng báo mấy lời sau này :

« Đàn chay của sơn-môn chùa bà Đá Hanoi lập lên trong ba ngày 15, 16 17 tháng 11 annam để cầu siêu-linh tịnh-độ cho vong-linh những người bị nạn vì mấy trận bão lụt trong Trung-kỳ, nhất là hai tỉnh Nghệ-an và Hà-tĩnh, đã được thập phần viên-mãn.

« Vậy hết thảy tăng-ni trong sơn-môn chúng tôi xin kính lời trân trọng cám ơn thập phương thiện-tín đã vì lòng từ-bi quảng-đại đến lễ Phật và chứng giám việc công-đức của cả Sơn-môn chúng tôi. Chúng tôi xin cầu trời phật giáng phúc luôn luôn cho các ngài được vạn sự khang cát.

« Nam vô a di đà phật.

Đỗ văn-Hy, tăng-cương trụ-trì chùa bà Đá Hanoi. »

A di đà phật ! sư, vãi chùa bà Đá, theo lời Tăng-cương hòa-thượng, đã làm được một việc công đức... công đức đối với người chết.

Vong linh những người chết vì nạn bão lụt ở Nghệ-tĩnh nhờ Sơn-môn — hay nói cho đúng hơn, đồng-bang-môn chùa bà Đá mà được siêu-sinh tịnh-độ... Nhưng còn người sống đang ngắc ngoải, bắt dạm, nhổ cỏ ăn cho khỏi chết đói ở miền bắc Trung-kỳ ? Có lẽ tăng-ni chùa bà Đá cũng làm chay cầu cho họ chóng về tây phương.

Số tiền làm chay kia, đem mà làm cỗ cho người sống ăn dễ thường cũng cứu được vô số là nhân mạng. Nhưng, đối với sư cụ Tăng-cương, cứu vớt họ không có công đức bằng làm chay cho linh-hồn người chết : thảo nào mà sư cụ tự khen là việc công-đức của sư cụ thập phần viên-mãn.

Người chết đã, còn người sống chịu khổ, mặc ! muốn sung sướng hơn, thì chết đi : lúc đó sẽ được ăn cỗ chay.

Các người bị nạn ở Nghệ-Tĩnh còn đợi gì nữa.

■

Hội-nghị Bàn-tròn

BỮA thứ tư 19-12-34 vừa rồi, chiếc tầu biển d'Artagnan đã đến Marseille.

Chiếc tầu ấy đã được cái hân hạnh đặc biệt đưa mấy ông Nguyễn-văn-Vịnh (xin nhớ cho rằng Vịnh như vịnh Bắc-kỳ chứ không phải Vĩnh như vĩnh viễn), Nguyễn-Thiều và Nguyễn-Đệ, ba nhà đại biểu cho Đông-pháp nhà nước cử sang dự Hội-nghị kinh-tế thuộc-địa mà lắm báo hay tâng bốc đặt cho cái tên rất oai-nghi : Hội-nghị Bàn tròn.

Có một điều là các ông đại-biểu nọ lên đến Paris thì hội nghị vừa bế mạc, thành ra các ông đến không được một việc gì. Ấy chết quên : được một việc rất quan trọng... việc xem phong cảnh kinh-đô Pháp. Cứ được một việc ấy cũng đáng khen rồi, ta không nên tiếc số tiền lớn nhà nước giao cho các ông làm lộ-phí.

Ta lại có thể tự an-ủi rằng các ông cố đến đúng hạn để dự Hội-nghị Bàn tròn chăng nữa, thì kết quả cũng chỉ đến mĩ-mãn như vậy là cùng.

■

Oan hay không

BÁO Tiếng-dân có đăng một bài của ông « Dân » (lẽ tất nhiên) than thở hộ cho một người bạn bị phạt oan...

Nguyên ngày 7-12-34, nhà Đoan phái người ầm ầm về khám rượu lậu ở làng Tài-lương, tỉnh Bình-định. Khám một lúc, bắt được một hũ rượu ở trong thửa ruộng của Đoàn-Thành cách xa nhà người ấy có một cây số mà thôi. Vì vậy Thành bị bắt giam, sau phải nộp phạt 76$00 mới được tha.

Bị phạt như vậy mà bảo rằng oan làm sao được, ở ngoài Bắc cũng như ở đường trong, số người bị phạt như vậy nhiều lắm. Ở Hanoi xuốt đời, mà ở Lai-châu hay Mường-khum có miếng đất vô phúc nhà Đoan tìm thấy rượu là bị phạt rồi. Mà phạt nào có ít : 200$ và tiền chi-phí nọ kia nữa. Luật như vậy : nặng cũng phải chịu. Ta chỉ còn có thể hãnh diện rằng 200$ nọ sung vào công quĩ lại lợi cho ta và đồng dân thiên hạ mà thôi.

Nhưng có người sẽ nhách mép cười, bảo sẽ ta rằng, ông Ruffier ở Saigon cũng bị ở trong tình cảnh ấy — nhà thương chính, tìm thấy thuốc phiện trong nhà ông — mà lại được trắng án. Ông ấy khác, ta khác. Ta thì chỉ có một cách : là cắn răng mà lần ruột tượng...

■

Bà Bang-Phản

BÀ Bang Phản vừa có quyền, lại vừa có của.

Bà lại có lòng thương người, thương cả loài người, mà trong đó có bà nữa.

Bà lại ở Hà-tĩnh, là một tỉnh thường hay bị tai nạn bất kỳ. Cho nên, cái lòng thương người của bà lại tỏ ra càng rõ rệt.

Hôm 24 tháng 10 tây, miền Hà-tĩnh, miền Nghệ-an bị bão lụt, mà tai hại hơn cả, nhất là huyện Hương-khê.

Tại huyện ấy duy có nhà bà Bang Phản với vài nhà khác là không việc gì, còn thì người chết, nhà trôi, dân tình thảm khốc lạ thường. Ý chừng ông trời xanh thương bà có lòng thương người nên mới chừa nhà bà ra.

Rồi, đến ngày phát chẩn, bà tỏ lòng thương người đến nỗi bà cũng muốn chung một số phận như họ, nghĩa là ăn mặc lam lũ đến chỗ phát chẩn tự xin cho bà.

Nhưng trời xanh không có mắt, người ta phát giác ra, quan không hiểu tấm lòng thương người của bà, lại đồ cho bà ăn chận tiền của người nghèo khó sắp chết đói, mà bắt phạt bà đến 10 tạ gạo.

Thế mới biết làm ân nên oán. Từ nay, chắc bà không thương người nữa mà chỉ còn thương bà thôi.

Tứ Lỵ

BẮC NAM LIÊN-LẠC

BẮT ĐẦU TỪ MÙNG 1 THÁNG 1 NĂM 1935 CÓ ĐẶT

Chi-nhánh Phong-Hóa và Ngày-Nay

Ở SAIGON — Số 160 Đường Lagrandière

Muốn cho hai tờ báo của các bạn có liên-lạc mật-thiết với các bạn,

Muốn cho sự giao tiếp được tiện lợi khỏi phiền nỗi xa xôi cách trở như trước, nên chúng tôi đã đặt ở số 160 đường Lagrandière một chi-nhánh Phong Hóa và Ngày Nay gồm có một tòa soạn và trị-sự phụ đề:

a) *Săn sóc một cách cẩn-thận chu-đáo đến người và việc ở miền Nam và ở Cao-Miên,*

b) *Giao-thiệp với các bạn đọc báo, các bạn gửi bài giúp báo.*

c) *Giao-thiệp với các đại lý bán báo ở khắp Lục tỉnh và ở Cao Miên.*

d) *Giao-thiệp với các nhà buôn bán, kỹ-nghệ muốn đăng quảng cáo.*

Vậy các bạn xa gần ở Saigon, ở Lục-tỉnh và ở Cao-Miên muốn cần dùng điều gì ,xin cứ lại chi-nhánh thương lượng.

Phong-Hoa kính cáo

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đi mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rật thịt, rức đầu nổi mề-đay, ta mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hôm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — **Namdinh,** Ích sinh Đường, 190, phố Khách — **Sơn-tây,** Xuân Hải libraire Lac-son — **Cao-Bằng,** Vinh Hưng, 58, phố Thỏm **Yênbay,** Đông Tuân — **Lao-Kay,** Đại An — **Vinh Huế, Tourane,** Bazar Bát Tiêu — **Saigon,** Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — **Pnompenh,** Hồng Bàng — **Nhatrang,** Sơn giang 12, Rue Marché — **Vientiane,** maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

Yến vườn đào, anh-hùng kết nghĩa,
Đánh Đốc-Bưu, hào-kiệt lập công.

THẾ lớn thiên hạ, phân rồi lại hợp, hợp rồi lại phân, ấy là lẽ tất nhiên không thể chối được. Bảy nước cuối đời nhà Chu, chia sẻ nhau rồi hợp nhất về nhà Tấn : sau nhà Tấn diệt, Hán Sở tranh hùng rồi hợp về nhà Hán.



Triều nhà Hán từ vua Cao-tổ chém rắn lập nước, trải qua đời Quang Vũ trung hưng, truyền đến vua Hiến-đế thì chia thành Tam quốc.

Đời vua Linh-đế, những điềm bất tường phát hiện ra càng ngày càng nhiều. Ngày rằm tháng tư năm Kiến-ninh thứ hai, rồng biển hiện ra ở vùng Hạ-long và ở Lock Neso rồi biến thành một luồng ánh sáng xanh bay thẳng về đất Ngụy.

Năm Kiến-ninh thứ tư, có nạn bão lụt, rươi ở miền duyên hải tràn lên đến tận Hà-nội, rồi biến ra trai gái từng đàn, ôm nhau mà nhảy.

Năm Quang-hòa nguyên niên, gà mái hóa gà sống, ở tỉnh Kontoun ve sầu hóa tôm, rùa hộp, rùa cứng cổ và gà ba chân, gấu hai mõm sinh sản ra khắp nước.

Ngày mồng một tháng sáu năm ấy, nồi súp-de nổ ở châu Văn-điển. Ngày mồng bảy, một luồng khí đen bay vào bác-cổ, ngày tháng tám, cầu vồng mọc giữa hồ Hoàn-kiếm, núi Ba-vì lắc lư như người say, một giải sông Đà nước hóa thành rượu ty cả.

Tháng mười năm ấy, hàn thử biểu xuống — 10°, cát biển Sầm-sơn hóa vàng, và bạc thật ở Hòa-bình hóa bạc giả. Một con rùa ở miền Tây-ninh bỗng dưng nói tiếng người với người qua



đường : « Hai nghìn năm nữa ta sẽ hóa người, và sẽ đóng đô ở Thủy tiên rang ».

Nhà vua thấy quang cảnh như vậy, xuống chiếu hỏi các quan xem tai dị có bởi đâu. Các quan đều cáo ốm, mãi sau mới có một luật-khoa tiến-sĩ tâu rằng đó đều do những điềm đen trên mặt trời mà ra.

Bấy giờ trong quận Cự-lộc có ba anh em họ Trương, lớn là Giốc, thứ là Bảo út là Lương.

Trương Giốc vốn là học trò trường Bưởi, thi hỏng bằng thành-chung, phẫn chí lên rừng tự tử, may gặp ông cụ già đầu tóc bạc phơ cho một quyển Niên lịch thiên-thư, để biết nhâm, số, thở gió, gọi mưa, đi binh thiên-hạ. Giốc lậy tạ, hỏi họ tên, thì ông cụ già nói : « Ta đây là Vĩnh-tử đại lão-tiên » nói đoạn hóa ra cái tẩu bay bay mất.

Trương Giốc được quyển Niên lịch thiên thư, đem về luyện tập, thu đồ đệ để mưu đại sự. Thanh thế đã lớn, Giốc tức khắc khởi binh làm phản, tự xưng là Thiên-công tướng-quân, rồi sầm phạm vào địa phận châu U.

Quan thái-thú châu U là Lưu Yên sai người treo biển mộ quân đánh giặc. Tin ấy đồn đến các huyện, có một vị anh hùng ra ứng mộ.

Vị anh hùng ấy đọc sách, tính ôn hòa, ít cười nói, mừng giận không lộ ra nét mặt, vốn có chí lớn, chỉ thích giao du với hào-kiệt trong thiên-hạ, kể dáng người thì mình cao 1m80, hai tai chầy xuống gần vai, hai tay buông quá khỏi gối, mặt đẹp như ngọc, môi đỏ như son, tức là giòng giõi vua Trung-sơn tĩnh-vương Lưu-Thăng, họ Lưu tên Bị, tự là Huyền-đức, làm phu ở nhà máy bông.

Huyền-đức đọc bài cáo-thị trong biển đương đứng thở dài, bỗng có một người vỗ vai nói lớn : «Đại trượng-phu vì nước mà giúp sức, than thở làm gì!»

Huyền-đức ngảnh lại xem, thấy một người mình cao 1m85, đầu như đầu báo, hai mắt tròn xoe, hàm én râu hùm, tiếng như sấm. Hỏi tên họ, người ấy đáp :

— Tôi họ Trương tên Phi, tự là Dực-đức, làm nghề bán cơm tây, vừa rồi thấy ông thở dài mới hỏi.

Lưu-Bị xưng tên, nói rõ chí nguyện, rồi hai người cùng vào hàng uống rượu.

Bỗng thấy một người cao lớn, lực lưỡng đẩy một cỗ xe đến cửa, vào hàng ngồi phịch xuống, gọi bồi dọn rượu.

— Mau ! ta còn phải vào thành ứng mộ ngay bây giờ, mau !

Huyền-đức nhìn xem thấy người ấy mặt đỏ, râu dài, mình cao hai thước, oai phong lẫm-liệt. Huyền-đức liền đứng dạy bắt tay, mời ngồi và hỏi tên họ. Người ấy nói :

— Tôi họ Quan tên Vũ, tự là Thọ-trường, sau đổi ra Vân-trường, lưu lạc giang hồ đã sáu năm có lẻ.

Ba người đem chí nguyện ra bàn, đều mừng rỡ khôn xiết. Hôm sau đem rượu vang, bích quy cùng các thứ bánh ngọt và vài chai rượu mùi và rượu đào, đốt hương đoạn thề kết làm anh em, nguyền chết cùng ngày, cùng năm. Thề xong, tôn Huyền-đức làm anh cả, Quan Vũ thứ hai, Trương Phi em út. Bèn mổ bò, quay lợn, làm cỗ linh đình, tụ họp dũng-sĩ trong làng được hơn ba trăm người cùng đến vườn đào ăn uống rồi mở cuộc khiêu-vũ.

Huyền-đức sai thợ chế hai thanh kiếm, Vân-trường một thanh long đao nặng 82 kilos, Trương-Phi một xà mâu dài 2m50, rồi kéo dũng sĩ đến yết kiến Lưu-yên. Theo Lưu-yên, Chu-tuấn, Hoàng-phủ-tụng, Lê-Thực đánh giặc khăn vàng, đi đến đâu, giặc bỏ khăn chạy đến đấy.

Giặc khăn vàng tan, bọn Chu-tuấn ban sự về trào. Tôn-kiên, Tào-tháo có công mà nhất là có của đút cho lũ hoạn-quan chuyên quyền thời đều được bổ làm quan to. Thời nào cũng vậy cả, mà Huyền-đức không biết, đợi mãi mới được bổ làm quan-úy huyện An-hỉ.

Huyền-đức giải tán quân cho về làng, chỉ đem theo mươi người thân tùy, cùng Qnan, Trương đến huyện An-hỉ, làm việc quan, quanh năm không lấy lễ dân một chút gì, nên dân đều lấy làm lạ : một ông quan mà không ăn lễ đút phải đâu là một ông quan. Mới đầu, họ cho là một người ngớ-ngẩn, sau mới cảm-phục.

Một hôm, Huyền-đức thấy báo có quan thanh-tra chính-trị Đốc-bưu đến khám huyện. Huyền-đức vội đi đón tiếp, lúc gặp Đốc-bưu, Huyền-đức vái chào một cách cung-kính. Đốc-bưu ngồi trên ô-tô hòm, chỉ gật đầu. Quan, Trương thấy vậy tức giận vô cùng.

Khi đến nhà quán dịch, Đốc-bưu ngảnh mặt về hướng nam, ngồi cao ngất ngưởng, Huyền-đức đứng hầu ở dưới thềm. Đốc-bưu cất tiếng hỏi :

— Thầy huyện Lưu ! do chân gì ra làm quan đấy ?

Huyền-đức đáp :

— Dạ, Bị này giòng giõi Trung-sơn tĩnh-vương, khởi thân từ Trác-quận, chém giết giặc khăn vàng, lớn, nhỏ hơn ba mươi trận, có chút công nhỏ mới được bổ chức này ạ !

Đốc-bưu mắng lớn rằng :

— Mày giả mạo hoàng-thân, bao cận công-trạng, hiện nay triều đình có nghị định thải bớt quan-lại và rút lương viên-chức các công-sở, mày hiểu chưa ?

Huyền-đức vâng dạ mấy tiếng, lui về huyện nha, cùng viên đề lại bàn tính. Đề lại nói :

— Lão Đốc-bưu làm rừ như vậy, chẳng qua chỉ chực soi của đút đấy thôi a.

Huyền-đức nói :

— Đành vậy, nhưng ta không lấy của dân một tí gì thì lay đâu mà cung đốn hắn ?

— Chỉ tại ông không nghe tôi, không ăn của dân mà thôi. Đời thuở nhà ai làm quan như ông không ? Lương đã ít mà lại cung đốn quan trên : mỗi một



hôm giỗ cụ Thượng là mất vài chục bạc, mỗi một canh tổ tôm hầu cụ Bố là mất dăm chục bạc, đó là không kể tết nhất, lễ mừng thượng thọ hay mừng con cụ Thượng đi lấy chồng. Dễ thường thằng sốp phơ nhà cụ cưới vợ cũng phải mất tiền nốt. Công cuộc như vậy mà quan không ăn tiền sao được ! Ý quan tốt thật, nhưng chẳng nhẽ quan sống bằng nước lã... Đến bây giờ cơ sự thế này còn biết làm thế nào !

Ngày hôm sau, Đốc-bưu không thấy Huyền-đức lễ nghĩa gì, liền bắt ép đề lại phải khai man là quan huyện hại dân. Trương Phi nghe tin cả giận, đôi mắt tròn xoe, hàm răng nghiến chặt, tức tốc cưỡi xe đạp đến quán dịch, chạy thẳng vào hậu đường, thấy Đốc-bưu đương ngồi chỉnh chện trong phòng giấy mà đề lại thì bị trói dưới đất.

Phi thét lớn lên rằng :

— Thằng mọt dân kia ! Có biết ta là ai không ?

Đốc-bưu chưa kịp với tê-lê-phôn cầu cứu đã bị Trương Phi túm cổ lôi tuột ra ngoài quán dịch, kéo thẳng về trước huyện, trói vào cột đèn rồi lấy « ba-toong » phết mãi vào hai mông đít.

Huyền-đức đương ngồi buồn trong nội nha, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng kêu la đau đớn, vội chạy ra thì té ra cụ lớn khâm sai. Huyền-đức kinh hỏi :

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI : SAIGON?

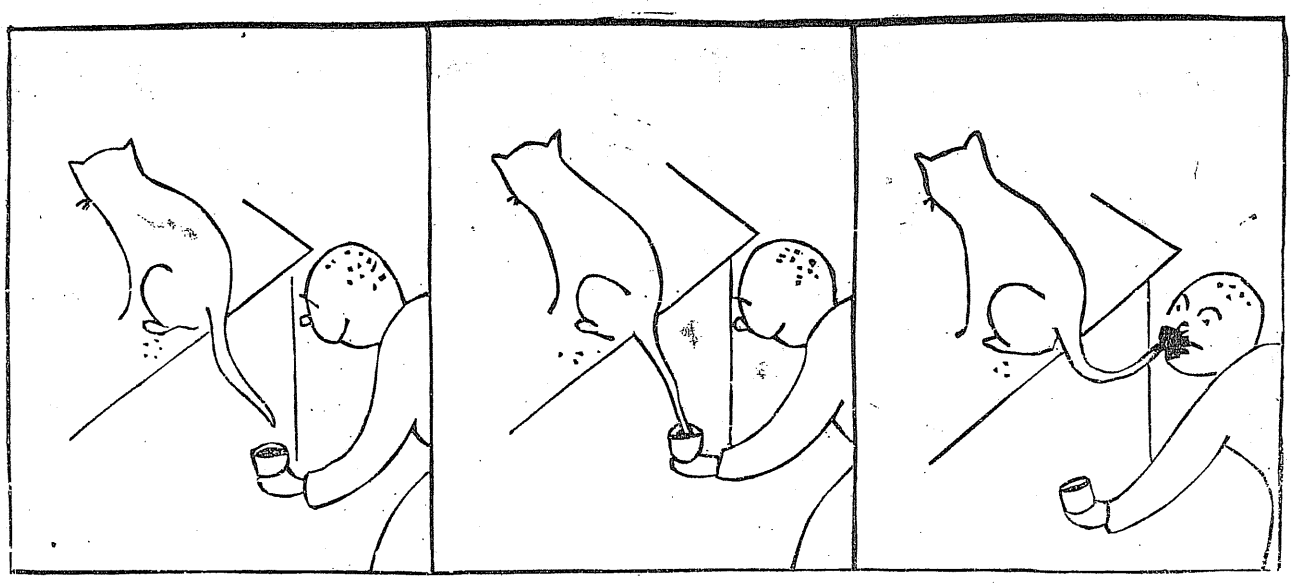
I.— **Sưu-độc bá-ứng-hoàn,** hiệu ÔNG TIÊN, là một phương thuốc bí truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tình như : tim la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lậu vân vân ; dù mới, dù cũ, nặng nhẹ thế nào dùng thuốc này cũng rứt tuyệt nọc, không hại sinh dục, không hành bệnh nhơn. Đã được người Tây, người Tầu, người Ấn-độ, người Cao-mên và người mình, muôn nghìn người dùng rồi không sai một, chắc như thế, chúng tôi dám làm cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá: **1$50.**

II. — Thuốc **Điều-kinh bạch-đái,** là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí kuyết làm đầu, nếu khi huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, cùng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hỏng náo động tử cung, sinh ra đau trắng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn mủ, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thặt rẻ, mỗi gói **0$30,** nửa tá **1$50,** một tá **3$00.**

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào.

Có bán tại: **Nhatrang :** Mộng lương, **Quinhơn:** Hồ văn Bá, **Quảng ngãi :** Trần Cảnh, **Quang nam :** Trần huỳnh Mai, **Tourane :** Nguyễn hữu Vinh, **Faifoo :** Hoàng đắc Vĩnh, **Huế :** pharmacie Vĩnh Trường **Quảng trị :** Thông Hoạt, **Vinh:** Sinh Huy, 59 phố Ga, **Thanh hoá :** Nguyễn đình Vân, 71, Grand' rue. **Nam định :** Việt Long, 28, rue Chapeaux, **Haiphong:** Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnal. **Hanoi :** Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp **Bắc, Trung, Nam,** các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

***Mua buôn, lãnh đại lý do :* Pharmacie ÔNG-TIÊN Annam dược phòng,** *82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée* **Phú-nhuận - Saigon** *(Cochinchine)*



Tranh không lời

— Chết chửa ! cớ làm sao thế?

Trương-Phi đáp :

— Cái thằng hại nước, mọt dân nà y chẳng đánh chết để chi.

Đốc-bưu mếu máo kêu :

— Nhờ ông cứu mạng... cho.

Huyền-đức vốn nhân từ, trong lòng không nỡ, liền thét bảo Trương-phi không được đánh nữa, rồi tháo ấn treo vào cổ Đốc-bưu mà trách rằng :

— Cứ tội my hại dân thật đáng giết chết, nhưng ta hãy tạm tha cho my... Ta đi đây.

Đốc-bưu lạy tạ. Nhưng khi bọn Huyền-đức đi đã khuất mắt, quan lớn lầm bầm rằng :

— Được rồi ! rồi ta sẽ làm cho mày biết tay. Không những mày mất chức mà tao còn kiện bồi thường danh giá nữa.

Đó thực là :

Muốn ăn cũng chẳng sao ăn được,
Đá lắm ai ơi mới bị đòn.

Muốn biết sự thể thế nào, xin xem hồi sau phân giải,

■

Lời bàn của ông đốc học Phạm-văn-Thu

Nói rằng thế lớn nhỏ trong thiên hạ, phân chia, tán tụ, thì là sác đáng. Kia xem như tiền tài của nhân gian phân tan mỗi người một nơi, tụ họp vào tay chính phủ, rồi ở tay chính phủ lại phân phát đi các quan lại, các viên chức như ta đây hay ông giáo Lâm vậy. Phân ra ta với ông giáo Lâm, rồi lại hợp nhất vào trong tay ta, để ta lại Phân chia đi các ngả : gà quay, súp và các thứ khác.

Biết lẽ trời như vậy, quan thanh tra Đốc-bưu kia thực là anh hùng vậy. Thế mà lại gặp tay vũ phu vô mưu như Trương-dực-Đức, đến nỗi đau đớn đến thân, thì phỏng có đáng giận không? Đáng giận mà đáng tiếc vậy.

(còn nữa) **Tứ Ly**

CUỘC ĐIỂM BÁO

Bất lịch sự

ÔNG Nguyễn - triệu - Luật ở báo Nhật - Tân là một nhà phê-bình.

Giá ông cứ lấy địa-vị là một nhà phê-bình đứng đắn, đem cái thành-thực của mình mà phê-bình những tác-phẩm của các nhà văn-sĩ thì còn nói truyện gì.

Đằng này, ông cũng không hiểu thế nào là bổn-phận một nhà phê-bình nữa.

Đối với một nhà văn, ông có quyền khen người ta—cái đó thì không trở-ngại gì. Nhưng ông cũng lại có quyền chê người ta nữa.

Cái quyền ấy bắt buộc nhà phê-bình phải đối với người mình phê bình một cách nhã-nhặn, lịch sự.

Thứ nhất là không được lên mặt với người ta, và chớ có quên rằng người ta cũng là một nhà văn như mình, cũng có thể là một nhà phê-bình như mình được.

Ông Ngnyễn-triệu-Luật lại không biết thế. Cái tính tự cao, tự đại vô lý không bao giờ để ông ta quên rằng xưa ông là một nhà gõ đầu trẻ, cái tính ấy lại làm cho ông ta tưởng lầm rằng những nhà văn ông ta phê-bình đều là những bực dưới ông cả, đều là học trò ông cả.

Vì thế, trong lúc phê-bình, ông lên giọng một ông thầy dạy học, dạy bảo một người học trò.

Trong báo Nhật - Tân số 72, ông cũng lấy cái giọng ấy mà phê-bình cuốn « Tình em » của ông Nguyễn nhuệ-Thủy và cuốn « Anh với em » của ông Nguyễn-lan-Sơn.

Tôi cũng không khen gì hai ông « thi-sĩ » ấy (nhất là ông Nhuệ-Thủy) — và tôi cũng nhận rằng hai ông về văn nghệ, còn vụng về lắm, và về tư-tưởng còn non nớt lắm.

Tôi lại nhận rằng những thơ của hai ông làm ra cũng không hay ho gì.

Giá ông Luật phê-bình hai ông cũng nhận như thế, và chỉ nhận như thế thôi—thì ông ta có hiểu đủ bổn phận và quyền của một nhà phê-bình đấy.

Nhưng không—ông ta lên giọng một thầy giáo chữa bài của học trò, chữa phăng ngay những câu thơ của hai nhà « thi-sĩ ».

Thế cũng chưa đủ. Ông bảo, câu thơ này nghe được, câu thơ kia không nghe được,—cái đó là quyền của ông. Ông lại bảo câu thơ nên chữa như thế này, nên chữa như thế nọ — mà ông bảo một cách khiến cho hai nhà thi-sĩ kia không còn nghi ngờ gì nữa mà không nhận là học trò của ông ta.

Ông lại viết : « Xưa kia, khi còn gõ đầu trẻ, lúc chấm bài học trò, trước hết xem lượt qua bài, ghi lấy những câu được đề khen, những chỗ hỏng ở chỗ được đề xửa, còn ra nhiều khi cũng chỉ gạch qua một lượt mực đỏ mà thôi Nay tôi duyệt-văn hai ông chính là theo lối quen ấy. Hai ông cùng độc-giả cũng miễn cho mà đừng bảo tôi là lên râu. Với ai kia, chứ với hai ông, tôi không bõ đâu... »

Đó, hai ông thi-sĩ đã nghe rõ chưa ; hai ông lại cũng chưa đáng là học-trò của ông Luật cơ đấy.

Nhưng ai ấy thật không có quan-hệ gì đến ai, mà cả đối với hai ông, cũng không quan hệ gì cho lắm.

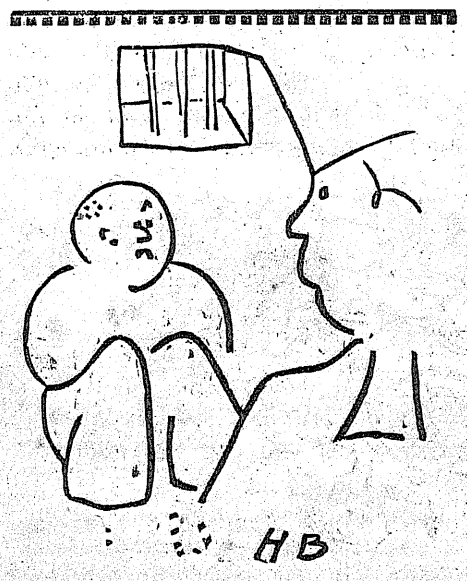
Cái chỗ quan hệ nhất là chỗ ông Luật tưởng và cho mình là thầy dậy người ta, mà chính ông lại còn cần phải học.

Ông cần phải học lấy những phép lịch sự trên đàn văn, ông cần phải học lấy sự lễ độ và nhã-nhặn, ông cần phải học cho biết bổn-phận và danh-dự của người cầm bút.

Ông cần phải học nhiều, thật nhiều...

Và cần nhất ông phải học đừng có « lên râu » ở những chỗ không thể lên như thế được !

Thạch-Lam



LUẬT SƯ — **Bây giờ không còn cách gì cãi cho anh nữa.**

TỘI NHÂN — **Khó gì, ngài cứ nhận phăng là ngài làm việc ấy.**

Đời Nay

ĐÃ XUẤT BẢN

hai cuốn sách mới :

MẤY VẦN THƠ của Thế-Lữ và **TIẾNG SUỐI REO** của Khái-Hưng

1· VỀ MẤY VẦN THƠ, ngoài những cuốn dành riêng cho các bạn đặt tiền trước, in hai mầu trên giấy thượng hạng, chúng tôi lại theo ý muốn nhiều người cho ra thêm những cuốn một mầu trên giấy thường, giá bán 0$60 một cuốn.

Những cuốn in hai mầu không bán.

■

2· TIẾNG SUỐI REO là một tập truyện vui của Khái-Hưng, dày 140 trang, giá bán 0$40.

Mua sách gửi tiền trước về ông Trần khánh Giư, giám đốc nhà xuất bản ĐỜI NAY.

Nếu mua cả sách lẫn báo thì có thể gửi về ông Nguyễn tường Tam giám đốc báo Phong hóa.

Nhưng về việc mua sách, gửi riêng về ông Trần khánh Giư thì vẫn tiện sổ sách cho chúng tôi hơn

Tiền cước phí gửi lối bảo lĩnh :

1 cuốn 0$20, mỗi cuốn sau thêm 0$06.

Các bạn mua năm P. H. được trừ 10%, mua trên 5 cuốn được trừ 20%,

Nhà xuất bản ĐỜI NAY
kính cáo

Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIÊN TINH TRIẾT NỌC

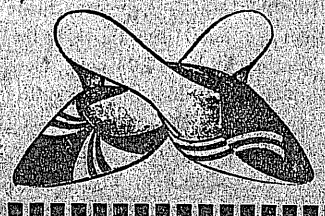
Thứ thuốc **Kiên tinh triết nọc** số 68 của nhà thuốc **Bình-Hưng,** ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng *Lậu, Giang,* di nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỏi, mệt, mà bệnh giang thấy **giật thịt,** nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay dụng. Thì dùng ngay thứ thuốc **kiên tinh triết nọc** giá **1$50** một hộp là khỏi. (nhẹ 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (période aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đái giắt; dùng thứ thuốc Lậu số 58 **0$50** một lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn.

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0$05

Gần xa nức tiếng

Kỳ hội chợ mới rồi hiệu giầy **"Kim Thời Chấn Long"** được thưởng bằng cấp và mề đay bạc như vậy đủ tỏ ra là một hiệu đóng giầy rất khéo Tuy là mới mở mà đã được ân thưởng đến thế thực từ xưa đến nay chưa từng thấy Trong nghề làm giầy bao giờ. Vậy xin mời các bà các cô chiếu cố sẽ rõ cái đặc sắc của giầy



● KIM THỜI ●

CHẤN LONG

38, HÀNG BỒ, HANOI

SỰ THẬT Ở MIỆNG TRẺ

(Nguyên văn của Tolstoi)

Rượu lậu

Một buổi chiều mùa thu. Cậu Ngọ lên 12 tuổi với cái Dần lên 6 đương đứng ở ngoài hiên, khóc sụt sùi. Trong nhà có tiếng người đánh nhau.

Cậu Ngọc *ở bên cạnh chạy sang.*

Cậu Ngọc — Đứng cả đây làm gì thế này?

Cậu Ngọ — Ấy, ông ấy lại say rượu đấy.

Cậu Ngọc — Ai? Ông Cả ấy à?

Cậu Ngọ — Chứ ai nữa.

Cái Dần *vừa khóc vừa nói*:

— Ấy, ông ấy đương đánh u tôi đấy.

Cậu Ngọ — Tôi không dám vào, ông ấy lại đánh cả tôi nữa.

Cậu Ngọc *bảo cái Dần rằng*:

— Thôi đừng khóc nữa. Khóc thời ăn thua gì. Thôi nín đi.

Cái Dần *nước mắt dàn dụa*:

— Nếu tôi là nhà nước, tôi sẽ dần sác những người nào bán rượu cho ông ấy uống. Tôi cấm không cho ai bán rượu nữa.

Cậu Ngọ — Thôi đi! chính nhà nước bây giờ cũng bán rượu đấy, nhà nước lại cấm không cho ai bán rượu nữa để được nhiều lợi.

Cậu Ngọc — Chỉ nói bậy.

Cậu Ngọ — Nói bậy. Thử đi hỏi xem bác phó Năng tại sao phải bỏ lù? Tại bác ấy bán rượu lậu làm thiệt hại cho nhà nước.

Cậu Ngọc — À! ra thế đấy. Tôi cứ tưởng bác ấy làm điều gì trái luật nhà nước.

Cậu Ngọ — Chính thế. Luật nhà nước cấm không ai được bán rượu tậu.

Cậu Ngọc — Anh nói vô lý quá. Để mai tôi hỏi thầy giáo xem. Thầy chắc biết.

Cái Dần — Còn tôi, tôi cũng cấm bán rượu, vì ai uống vào thời đánh chí mạng, không nề ai cả.

Ngày mai, ông Cả lại đi uống rượu, u cái Dần mặt sưng bươu, vào bếp vo gạo.

Cậu Ngọc đến trường, thấy thầy giáo đương ngồi hút thuốc lá, bèn đến chào.

Cậu Ngọc — Thưa thầy, có phải nhà nước bán rượu để lấy tiền không, còn bác phó Năng vì bán rượu mà phải bỏ tù không?

Thầy giáo — Mày nói láo, mà ai bảo mày thế là ngu, không biết gì. Nhà nước là nhà nước. Bác phó Năng phải bỏ tù là vì bán rượu không có thuế, làm thiệt đến nhà nước.

Cậu Ngọc — Thưa thầy, sao lại thiệt?

Thầy giáo — Vì chỉ nhà nước là có quyền bán rượu thôi. Mỗi thùng rượu thực giá đáng độ tám đồng, thời bán được những hơn hai chục bạc. Tiền lãi ấy cho vào tiền nhà nước, mỗi năm được độ hơn triệu bạc.

Cậu Ngọc — Thế ra dân càng uống nhiều rượu bao nhiêu, nhà nước càng được nhiều tiền thuế bấy nhiêu sao?

Thầy giáo — Chính vậy. Nếu không có cái tiền lãi ấy thời lấy đâu trả tiền được quân lính, lấy đâu chi tiêu về việc học, về những việc ta phải cần dùng đến.

Cậu Ngọc — Nhưng tại sao lại bán rượu lấy tiền. Cứ lấy ngay tiền ở dân có được không?

Thầy giáo — Luật nhà nước như thế. Thôi! Ít truyện chứ, vào lớp học đi.

(*Lược dịch*)

Dịch là... sai

Người ta thường cho dịch văn là một sự khó, là phạm cái tội làm phản, vì không mấy khi đúng được những ý nghĩa của nguyên văn.

Có lẽ. Không mấy khi đúng được ý nghĩa, nhưng không phải là không bao giờ có thể đúng được ý nghĩa đó.

Ấy thế mà có một hạng người dịch không bao giờ đúng được đấy.

Hạng người ấy là hạng người không biết chữ.

Sự ấy thì đã hiển nhiên rồi — cho nên «quand la chair succombe » *họ dịch là « khi xác thịt lìa ra »,* « les anges de l'enfer » *họ dịch là « những quỉ-xứ dưới địa-ngục ».*

Nhưng những nhà viết báo — nghĩa là những người biết chữ — dịch cũng không hơn gì họ, mới đáng buồn cười chứ.

Người ta còn nhớ cái «khách sạn thành phố» (hôtel de ville) *của báo Đông-pháp.*

Gần đây, báo ấy lại tìm dịp để tỏ cho ta biết cái tài dịch nữa. Đông-pháp số 2814, trong bài « Ai thay ông Thalamas »: .... có lẽ một trong mấy ông này sẽ được bổ chức ấy, ông Cavalier... ông Louis Laloy giáo-sư trường trung-học Pháp-quốc (collège de France)... »

Collège de France *mà dịch là « trung-học Pháp-quốc » thì* Hôtel de ville *dịch là « khách sạn của thành phố » là phải lắm rồi, không còn ân hận gì nữa.*

Báo Văn Học cũng bắt chước khoe cái tài dịch văn tây: (V. H. số 66, dịch Pháp văn):

...Ils en diront autant des grandes maximes de morale, de celle-ci de Zaroastre: « Dans le doute, si une action est juste, abstiens-toi »...

— Những câu luân-lý cách-ngôn như câu này của ông Zoroastre: « Hễ hồ nghi là một việc nghĩa, thì đừng làm »... họ cũng bảo thế.

Vậy thì bao giờ biết chắc việc đó bất nghĩa, báo V. H. hẳng làm.

Đến lượt báo Tiếng dân (số 754, bài Phụ-nữ diễn đàn):

« ...Chạy không ích gì, cốt là đi cho nhằm đường (1) (Rien ne sert de courir, il faut partir à point) xin nhắc chị em câu danh ngôn thiết thực... »

Đi nhầm đường như Tiếng-dân đó cũng chưa ích gì, cốt nhất là dịch cho phải đường.

Thạch-Lam

(1) Phải đường.

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

PHONG HÓA TUẦN BÁO

GIÁM ĐỐC: Nguyễn-Tường-Tam

Mua báo kể 1 đến 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về Ô. Nguyễn-TườngTạm



LÝ TOÉT — **Bác xã gái có nhà không? Không biết tại sao bác giai treo cổ ở ngoài giàn bí nhà tôi.**

VỢ XÃ XỆ — **Ới giời ơi! Thầy nó ơi! làm sao đến nỗi thế này!**

VỢ XÃ XỆ — **Ô lạ quá! Cái áo không.**

THÀY TƯỚNG

MINH NHƯ KÍNH

lại mới sang

Năm ngoái thày đã nổi danh ở Hà thành. Thày về Tàu thăm nhà nay mới sang. Thày cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm La, Ai Lao, Cao Mên, và Trung Nam Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng thày học đạo chính tông, rất tinh tường về khoa tướng số

Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vị lai như muốn tránh giữ, gặp lành tài lộc may mắn thế nào, muộn màng con cái, cầu việc hôn nhân—gia trạch âm phần, vậy ai muốn rõ nên mau mau tìm đến thày, thày sẽ đoán cho mà nghe. Giá cả tính phải chăng. Hiệu thày **Minh như-Kính** ở 55 phố. Hàng Đào, Hanoi.

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

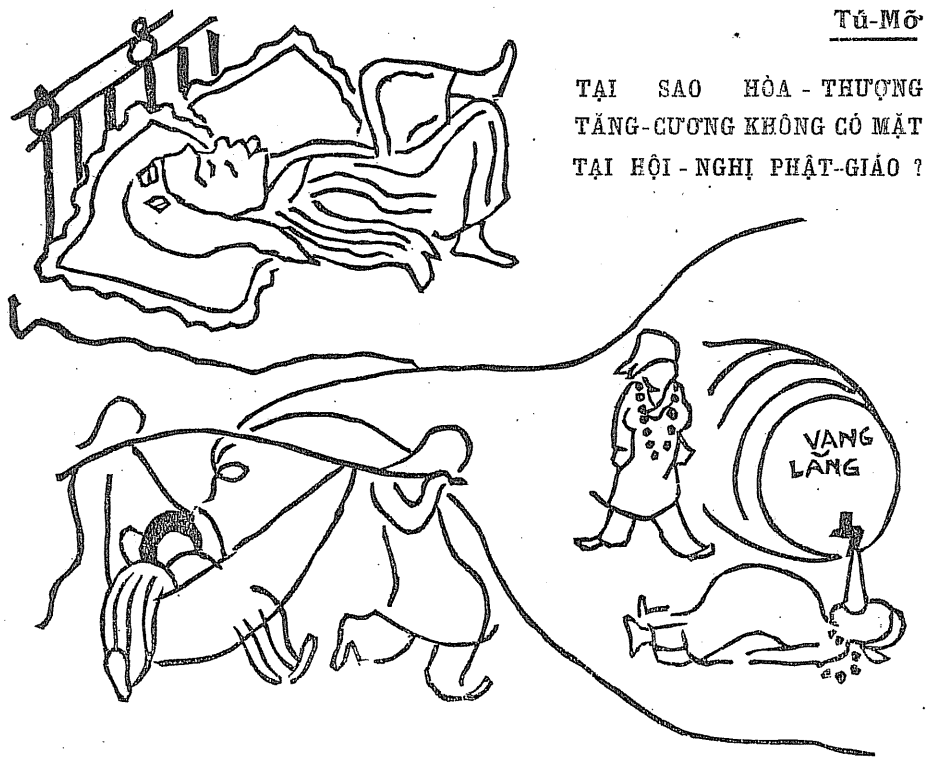
Có bán đủ báo chí, sách, vở và các đồ dùng của anh em chị em học sinh. Tuần lễ nào cũng có báo và tạp chí ở bên Pháp sang. Có giấy viết thơ thượng hạng, lịch sự đủ các mầu và các format.

HÀNG RẤT TỐT ĐẸP — GIÁ CỰC KỲ RẺ

Tăng kinh, tăng phú lại tăng xương

Tú-Mỡ

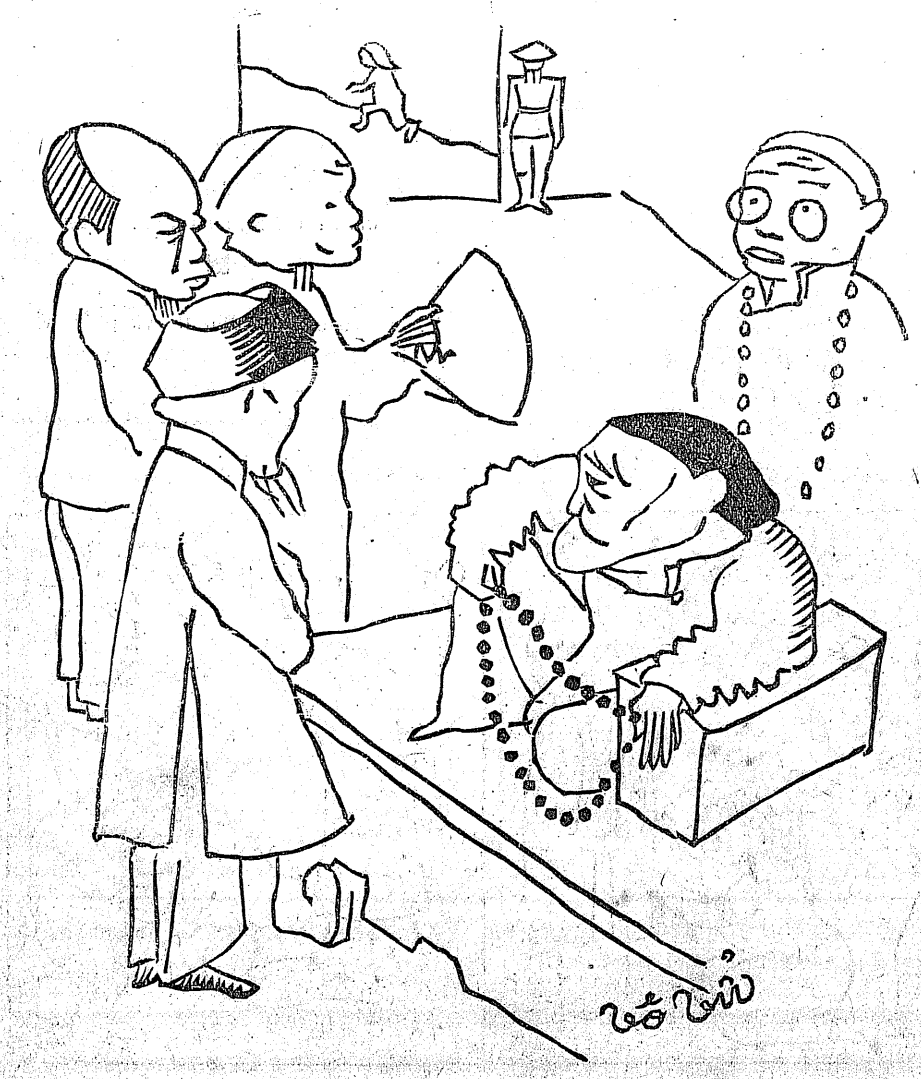
TẠI SAO HÒA-THƯỢNG TĂNG-CƯƠNG KHÔNG CÓ MẶT TẠI HỘI-NGHỊ PHẬT-GIÁO ?



1 — 9 giờ sáng hôm ấy hòa-thượng Tăng-Cương còn đang « tăng kinh » trên giường ngái ngủ.

2 — Bồng tiếng trống inh ỏi nhắc cho người biết hôm nay hội-nghị Phật Giáo. Hòa Thượng ngự lên võng điều tới chùa Quán-sứ.

Giọc đường Hòa-Thượng nhẩm lại mấy điều thỉnh-cầu của ngài sẽ xin tại hội-nghị : một là nhờ Cát Tường nghĩ kiểu áo mốt mới cho các sư bà ; hai là cho các sư ông tự do tu, tu gì cũng được



Nhưng đến nơi, trông thấy sư tổ Vĩnh-Nghiêm ngồi trên sập, quan thượng Nguyễn-năng-Quốc đứng dưới đất, Hòa thượng thấy rợn « tóc gáy » liền ù té chạy.

ÔNG ĐỒ GÀN

L. T. S. — Ở Hòa-bình có một ông nổi tiếng là Đồ-Gàn. Ông Đông-Bích ở Nho-quan có viết một bài về ông Đồ-Gàn đó và trước khi gửi đăng báo đã có đưa cho ông Đồ-Gàn coi. Bản-báo xin đăng nguyên văn dưới đây bức thư của ông Đồ-Gàn và bài của ông Đông-Bích.

Mẫn-đức ngày 15 tháng 12 năm 1934.

Ông Đông-Bích

Phủ Nho-quan

Thưa ngài,

Tôi là Quách-Diêu tức Đồ-Gàn ở xã Mẫn-đức, châu Lạc-sơn, tỉnh Hòa-bình. Tôi được biết trong những bài ông đăng báo đó đều là quả có sự thực, tôi rất vui lòng để ông đăng báo và lại mong rằng : ông cứ tự do lấy cái nết « gàn » của tôi ra mà đem lên tòa báo, và do ông cứ tự thêm vào nữa để cho hợp ý nghĩa khuyên răn cho người Mường—nhất là tôi. Ông lại nên phác họa hình đáng tôi lên báo để cho rõ thêm sự « gàn » v.v.., đại để xin ví tôi như là Lý-Toét và Xã-Xệ vậy.

Mong lắm thay.

Đồ-Gàn Hòa-Bình

* * *

« Cái tính cẩn-thận của ông Đồ-Gàn »

Ai lên đến tỉnh Hòa-bình chẳng nghe thấy cái tên ông Đồ Gàn. Cái tên ấy là ông tự xưng lấy ông, chứ thực ra quý hiệu ông là Quách-Diêu. Ông là con một ông Thổ lang, dòng dõi trâm-anh. ông nối nghiệp cha làm Thổ lang dân Mường Mẫn-đức, rồi sau vì dân vì nước, ông xuất đầu lọ diện ra làm Phó châu. Tính ông hay chế riễu các quan Mường, cũng có khi ông lại chế riễu cả ông nữa.

Anh em đồng-sự nhiều người ghét, nên được 9 tháng, ông phải xin về, rồi ông lại giữ ngôi báu cũ. Ông về ông khai hóa cho dân. Thoạt tiên, ông bắt phải nữ-lưu cắt tóc ngắn như các bà Âu, Mỹ cho hợp thời, nhưng sao các em gái của ông vẫn thấy cái gì lù lù đằng sau gáy ông. Ông cấm dân không cho để xác chết trong nhà lâu, (lệ của họ để lâu mới là có hiếu) vì mất vệ sinh. Thế nhưng bà chị dâu của ông chết đã ngót một năm nay, ông vẫn khuyên nên để lại. Ông bảo tục đa thê là không hợp thời, nên tuy ông đã có sẵn ba bà, mà ông còn muốn nữa.

Ông còn ra cái lệnh tự do kết hôn quá ư là tây, không cần đến mệnh-lệnh phụ huynh. Hễ cô nào lỡ một lầm hai mà khối tình mang nặng, khi đẻ ra cũng cho là thường và ông còn thêm ân cho nữa : cứ bảo con ấy là con của ông, ông xin nhận.

Sáng ông dạy, cũng theo thói thường như trăm nghìn người khác : súc miệng, rửa mặt, đội khăn, mặc áo chẽm-trệ, gọi nước pha trà. Khác hơn mọi người là được cái tính quá ư cẩn thận, trước khi ngồi, hai tay ông khe khẽ nâng vạt áo đằng sau ra ngoài mông, rồi lại dón dén đến vạt áo trước, kéo xòe ra chùm kín hai đầu gối của ông. Ông ngắm rồi, ông lại xoay một mốt khác, ông đổi kiểu mãi, chờ cho bao giờ thật ưng ý, ông mới thôi. Ông đã ưng ý thì cái tấm thân khổng lồ của ông không dám sê dịch đi đâu nữa, vì sợ mất nếp áo. Xong áo, đến râu. Râu trên ông bẻ quặp vào hình lối « ghi đông » xe đạp, râu cằm rồ rậm mà đài vuốt vểnh ra, cứ vuốt mãi, rồi lại dương bộ râu dưới ra coi, hình như xem có vật chi bẩn thỉu bám vào bộ râu của ông không.

Ông gắn chặt thân ông vào góc giường ấy mãi cho tới bữa ăn, chính tay ông xếp sẵn trong một cái khay, nào bát, đũa, đĩa, chén. Đến lúc ăn, ông đem ra, ông sẻ thức ăn ra khay, ông ăn riêng, theo đúng mốt tây. Ăn xong, ông rửa bát lấy, không khiến quân hầu. Ông chùi, ông lau, ông xếp lên khay để bữa khác. Xong, ông lại ngồi, lại khe khẽ xếp tà áo sau, lại tà áo trước, vuốt thẳng áo, lại vuốt cong râu, lại ngồi im từ bấy giờ cho đến tối.

Ông cũng có tính nhún nhường, gặp một tên cai coi đường, ông cũng bẩm quan lớn, thế mới là cẩn thận.

Ký tên

Đông-Bích (Nho-quan)

CÁC HIỆU SÁCH VÀ TẠP HÓA NÊN BUÔN :

Mặt nạ Xã Xệ, Lý Toét

DO HỌA SĨ LEMUR VẼ

Nhà in TÂN TIẾN in

Nhiều mầu, rất đẹp

Giá bán buôn : 1$50 *một trăm*

XIN HỎI :

TRƯƠNG ĐÌNH MÃO,

242, RUE DU COTON, — HANOI

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1$95

TIỂU SƠN TRÁNG SĨ

của **Khái-Hưng**

(Tiếp theo)

GIỌNG bình tĩnh của cô hàng nồi đất trẻ tuổi khiến mọi người phải kính phục cô và lấy làm xấu hổ cho cái tính nhút nhát của mình. Vì thế, ai nấy vui vẻ cười nói đi vào trong cầu đặt gánh hai bên lan can, kẻ ngồi người đứng, góp câu truyện gẫu. Anh chàng hoạn lợn đứng phải chỗ mái cầu giột, liền nói đùa :

— Rõ may ! đương khát nước lại vớ được chỗ có nước.

Rồi anh ta thọc tay vào gánh hàng cô xinh xắn kia lấy ra một cái niêu nhỏ hứng nước mưa. Cô hàng cũng chẳng phải tay vừa :

— Se sẽ chứ không vỡ cả của em đấy.

Mọi người cất tiếng cười vang cầu. Cô hàng nồi lại tiếp một câu :

— Cười vừa chứ, chẳng lỡ sụt mái cầu thì chết cả lũ bây giờ.

Nhưng lúc bấy giờ, nàng mới kịp lưu ý đến một người đàn ông vào trạc ba mươi ngồi bên hai cái tay nải nâu to kếch, vẻ mặt lo lắng, sợ hãi. Nàng liền quay lại hỏi :

— Bác gánh vải sợi đi đâu đấy ?

Người kia se sẽ đáp :

— Không, cô ạ, tôi gánh tơ sang bán bên chợ Phù-lỗ.

— Ồ thế thì hay quá nhỉ, em cũng đi chợ Phù-lỗ. Vậy ta phải lên đường thôi, chẳng trễ quá thì bán cho ai.

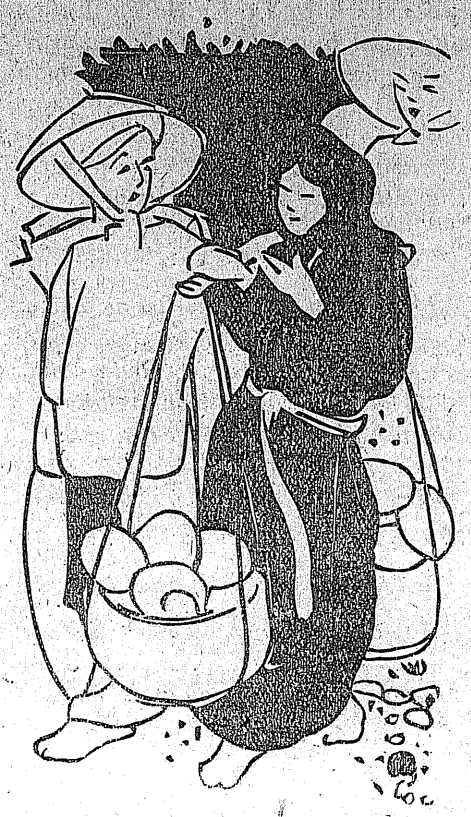
— Tôi đợi trời sáng rõ hẳn mới dám đi. Nghe nói vùng này loạn lạc ghê gớm lắm.

Cô kia cười, ngắt :

— Bác cả lo quá, từ khi nhà Nguyễn ta nối nghiệp nhà Lê thì giặc giã còn đâu cơ chứ.

Anh hoạn lợn, gia sản mang theo có mỗi một cái thòng-lọng. Vì thế, anh ta chẳng lo ngại gì cho tính mệnh anh ta, dù có giữa đường gặp cướp đi nữa. Nhưng anh ta càng bình tĩnh bao nhiêu, anh ta lại muốn mọi người lo sợ bấy nhiêu, nên gặp bác hàng tơ và vài người hàng vải, hàng xén ở trong cầu, anh ta rắp kể cho nghe câu truyện mà anh ta đã thuật với mọi người trên quãng đường từ trấn lị tới đó. Anh ta liền vờ lên giọng đạo đức mà bảo cô hàng nồi đất rằng :

— Cô ác lắm. Nói thế nhỡ bác ta tưởng thực thì sao. Không đâu bác ạ, vùng ta nhộn lắm kia đấy.



Bác hàng tơ run lập cập :

— Vâng, tôi cũng nghe thấy... người ta đồn... thế. Hình như tối hôm qua, quân của Nguyễn-Đoàn hạ... mất phủ Từ-sơn rồi thì phải.

Cô hàng nồi đất cười phì :

— Nguyễn-Đoàn bị xử tử rồi còn đâu.

Anh hoạn lợn bĩu môi :

— Xử tử hắn, nhưng còn dư đảng của hắn. Phạm-Thái lại đáng ghê sợ gấp mấy Nguyễn-Đoàn kia.

Cô kia, giọng khinh bỉ :

— Nhưng đảng họ chống cự với vua Tây-sơn, chứ có phải là bọn cướp tầm thường đâu mà đi bóc lột bọn con buôn như chúng mình.

— Không đâu. Cứ một câu truyện xảy ra ở một tửu-quán phố Từ-sơn tối hôm qua cũng đủ hiểu bọn họ chỉ là một bọn giết người lấy của.

Người hàng tơ nhớn nhác hỏi :

— Vậy à ! câu truyện thế nào, bác cho tôi nghe với.

Anh hoạn lợn ra bộ ta đây thành thạo việc đời, hắng giặng hai, ba tiếng lấy oai rồi kể rằng :

— Nguyên tôi có người anh con nhà bác đóng đội cơ tại dinh quan Hiệp-trấn Kinh bắc. Tối hôm qua, tôi ngủ trọ đằng nhà bác đội, cơm nước rồi đi ngủ như thường...

Cô hàng nồi đất cười và ngắt lời :

— Bác nên kể tóm tắt thì hơn. Chúng ta phải lên đường chứ. Kia bác coi, đã sáng rõ rồi, mà phương đông đã đỏ ửng ánh sáng mặt trời. Mưa thì cũng đã sắp tạnh.

Anh chàng kể truyện liếc cô một cái rất tinh :

— Sao mà cô táo cấp thế ! Vâng thì kể tóm tắt. Chúng tôi đi ngủ... Vào khoảng cuối giờ sửu sang đầu giờ dần, có tin cấp cáo ở Từ-sơn đưa lên. Một người lính cưỡi ngựa truy phong phi thẳng vào dinh quan Hiệp-trấn báo có giặc ở Từ-sơn mà tên giặc ấy chẳng phải ai xa lạ, chính là Phạm-Thái tức Phạm-Phụng mà quan quân tróc nã bấy lâu nay. Đầu đuôi việc ấy như thế này : chập tối, một nhà sư vào một hàng cơm ở phố Từ-sơn ngủ trọ để sáng hôm sau lên chùa Phật-tích sớm. Nhà sư đem theo nhiều đồ thờ quý giá lắm, ấy là không kể tiền bạc gói chặt trong chiếc mền nâu. Tức thì Phạm Thái đã nấp sẵn đâu đó tiến theo vào liền sau. Hắn ăn vận chững chạc, nai nịt gọn gàng và khi lính canh trong tửu quán hỏi tín-bài thì hắn giơ ra một cái tín-bài giả cũng có khắc bốn chữ « thiên hạ đại tín » y như trong những tín-bài của nhà nước. Nhưng tên tuổi quê quán thì hắn chưa man là Lê-Báo, người trấn Sơn-nam. Tuy thế mà lính vẫn chú ý đề phòng vì thấy hắn ta



có dáng khả nghi lắm. Quả không sai. Vào khoảng gần nửa đêm, tên Lê Báo giả, tức Phạm-Thái chém giết hết bọn lính, đông đến ngót ba chục, rồi cướp nhà sư với các bảo vật kim ngân nhảy phắt lên ngựa trốn mất. Bây giờ nghe đâu hắn ta còn quanh quẩn ở vùng ta thì phải.

Bác bán tơ run như cầy sấy hỏi lại :

— Hắn ta còn quanh quất ở vùng này à ?

Cô hàng nồi đất thì cất tiếng cười khanh khách nói bông :

— Bạn hoạn lợn kể truyện hay nhỉ, nghe như truyện tam quốc vậy. Nhưng anh em chị em đừng tin bác ta, cứ mạnh bạo lên đường là hơn hết.

Dứt lời, nàng quẩy gánh lên vai và dục mọi người ra đi. Muốn cho ai nấy quên câu truyện ghê gớm, nàng cất tiếng hát một bài quan họ có ý tứ bỡn cợt, trêu ghẹo lẳng lơ :

« Đêm qua em mơ gặp chàng,
Đôi ta tạc nghĩa đá vàng cùng nhau.
Ước gì anh trước em sau,
Đi chợ Phù-lỗ trao cầu kết duyên ».

Hát xong, nàng lại cười ròn như nắc-nẻ. Chàng hoạn lợn, nghe nàng hát đùa yêu chàng bán tơ thì tỏ ra vẻ tức tối, hậm-hực. Ý chừng nàng cũng biết vậy, nên lại hát luôn câu nữa để lấy lòng anh ta :

« Anh thợ hoạn ơi,
Anh về gánh đất nặn nồi,
Để em đem bán cho người nấu cơm ».

Những người đàn ông ôm bụng cười rũ rượi. Mấy cô bán hàng nồi đất thì xấu hổ đỏ mặt. Nhưng ai nấy hầu như đã quên bẵng câu truyện cướp bóc và đều cất gánh lững thững đi theo cô hàng.

Lúc bấy giờ, mưa bay đã tạnh hẳn và mặt trời đã ló trên phía thành quách, chiếu xuống một làn ánh sáng dịu-dàng.

Bọn lái buôn vừa trai vừa gái vừa nhà quê vừa thành-thị độ hơn mười người gồng gánh, đội vác đi trên bờ đê nhỏ hẹp bên con sông Đọi, về mùa đông, nước hầu cạn hẳn. Họ xúm-xít đi sát vào nhau, hình như để đỡ lo sợ, lòng lo sợ gây nên bởi quang cảnh quanh vùng, tiêu-điều, sơ-sác với những cây đứng sững trơ trọi, khẳng kheo trên những mô đất rải-rác trong một cánh đồng rộng đầy nước, bát ngát, mênh mông trắng sóa tới tận dãy lũy tre xanh xa tắp.

Đi nửa giờ tới huyện lị Đông-ngàn. Viên phân-tri đã nhận được giấy sức tróc-nã phạm nhân ngay từ buổi sớm tinh sương, nên sự canh phòng ở đấy rất cẩn mật. Viên phân xuất thân ra cổng huyện xem xét kỹ lưỡng tín-bài. Song chỉ một mình anh hoạn lợn là phải giữ lại, vì tín bài của anh thiếu điểm chỉ.

Đau dạ dầy, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đa, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dầy, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói **0$40**.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mới phải uống thuốc số 19 giá **0$60** đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá **1$00** uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán dám đoan 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai **1$00** một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiến **1$00** 1 ve, 3 ve chừa hẳn, khí hư bạch đái giá **0$60** 5 ve khỏi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi

MỚI ĐẾN :

HỘT ĐEO CỔ TÂN - THỜI

BẰNG THỦY-TINH CHẮNG VÀ CÁC MÙI

RẤT ĐẸP - GIÁ HẠ :

MỘT CHUỖI TỪ

0$30 — 0$40 — 0$60 — 0$80 — 1$00

Bán buôn, bán lẻ

PHUC-LOI

79, Avenue Paul Doumer, 79 — Haiphong

Trước khi đến chợ Chờ, ai nấy còn phải dừng bước ở một cái quán con lợp cói, mà người ta gọi là cầu Chờ, để làm việc thiện, nghĩa là lần lượt mỗi người bỏ vào cái nong, đặt trên mặt đất, trong có cắm mấy nén hương, từ mười tới ba mươi đồng tiền trịnh, tùy theo tài-sản từng người mang theo. Người nào đáng cúng hai mươi đồng mà chỉ cúng mười đồng thì sẽ gặp sự nguy-biến ngay.

Vì đâu có sự cúng tiền như thế?

Nguyên ở vùng ấy, trong vòng ba, bốn năm, một bọn cướp nhũng nhiễu hiếp tróc nhân dân hai bên ven sông Cà-Lồ mà nhất là ở gần bến đò Kim-lũ, dù quan hiệp-trấn đã cho quân lính về tuần-phòng cũng là vô ích. Đến nỗi bến đò Kim-lũ, khách vãng lai đã đặt cho cái tên « bến Lo ». Mà cũng vì thế mới có tên cầu «Chờ» : Ai ai đi đến đấy đều phải nghỉ lại để chờ cho thực đông người mới dám cùng nhau qua sang bên kia bến đò Kim-lũ rất đáng « lo sợ ».

Một đêm, một nhà sư qua đò. Bọn cướp đến vây đánh bị nhà sư đánh lại cho một trận chạy tán loạn. Rồi luôn mấy đêm liền, nhà sư vô danh ấy đem đồ đảng đến Kim-lũ đuổi bắt, trừ tiệt bọn cướp. Từ đó, nhân dân đi lại được như thường và sự thương mại đã kém sút lại trở nên phồn thịnh như xưa.

Nhưng đảng cướp vừa trừ xong thì một tục lệ bỗng thành lập, không rõ bởi một tay kỳ dị nào. Người ta chỉ biết rằng ai đi đến cầu Chờ, mà không lễ phép bỏ vào cái nong một số tiền để cúng nhà chùa thì sẽ bị bóc lột một cách chắc chắn khi qua bến đò. Cúng vào chùa nào, và bị ai bóc lột? Còn ai biết. Hình như có một đảng bí mật nã tiền để làm việc gì to tát... Và thấy được yên ổn mà làm ăn buôn bán, ai ai cũng vui lòng nộp số tiền phải nộp, không hề ta-oán kêu-ca hay thóc-mách báo quan hay tò-mò tìm biết người đứng thu thuế một cách trái phép như thế.

Người ta đồn rằng — nhưng đó chỉ là một lời đồn phỏng —: quan trấn-thủ, quan hiệp-trấn và viên phân-tri Đông-ngàn đã rõ có sự nã tiền ấy, song vì không ai tố cáo, nên cũng làm lơ để khỏi lôi thôi đến mình : các quan cũng thừa biết trong hạt có một đảng bí mật rất đáng ghê sợ, kiêng nể, nên các quan định sẽ dùng mưu kế, chứ không thể dùng sức mạnh mà trị được.

Bọn lái buôn trên kia khi đến cầu Chờ đã biết sự lệ, ai nấy đặt gánh cởi hầu bao. Nhưng các bác kinh ngạc xiết bao, khi nghe cô hàng nồi đất vui vẻ bỏ vào nong năm mươi đồng tiền trinh mà nói rằng :

— Anh em ạ, việc là việc nghĩa, ta nên rộng rãi một chút.



Cố nhiên cũng có người lấy làm khó chịu về cử chỉ của nàng, nhưng không dám cúng ít, vì phần thì sợ xấu hổ với cô hàng nồi đẹp đẽ, phần thì lo đảng bí mật trị tội. Ở khắp vùng này, họ đồn đại rằng, tuy chung quanh cái nong tiền không có người trông coi, nhưng chẳng một cử chỉ, chẳng một lời nói của khách qua là không bị một người nấp đâu đó ghi chép

(Còn nữa)

Khái hưng

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

HIỆN ĐÃ XUẤT BẢN

Sách của Tự Lực Văn Đoàn

Hồn bướm mơ tiên của KHÁI HƯNG (nghìn thứ 4)	0$40
Vàng và máu của THẾ LỮ hết)	0.45
Anh phải sống của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH (nghìn thứ 2)	0.45
Nửa chừng xuân của KHÁI HƯNG (nghìn thứ 5)	0.75
Giòng nước ngược của TÚ MỠ	0.50
Gánh hàng hoa của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH	0.60
Tiếng suối reo của KHÁI-HƯNG	0.40

Sách ngoài

Cạm bẫy người của VŨ TRỌNG PHỤNG	0.45
Đẹp của NGUYỄN CÁT TƯỜNG	0.35

ĐƯƠNG IN

Mấy vần thơ của THẾ LỮ	1.00
Vàng và mau của THẾ LỮ (in lần thứ 2)	0.45

SẼ IN

Hồn bướm mơ tiên	(in lần thứ 3)
Anh phải sống	(in lần thứ 2)
Gió đường gió bụi	của KHÁI HƯNG
Nắng thu	của NHẤT LINH
Đời mưa gió	của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH
Gió i tạc đạn	của THẾ LỮ

BI-QUAN

(Thơ hỏi Tú-Mỡ)

Như mọi ngày, tôi thấy buồn bã
Nhưng tự nhiên đọc đến tên Tú-Mỡ,
Nhà thi-nhân ngày tháng chỉ vui cười,
Giầu những vần thơ nhi nhảnh, thắm tươi,

Tôi muốn hỏi thăm xem có biết
Phương thuốc chi để cho tôi quen biết
Mối u-sầu như mây vẫn trời lòng.

■

Tôi muốn thôi không nhớ tiếc mơ mòng,
Quên những nỗi khổ thương mà đời tôi man - mác,
Vì từ thủa sinh bình tôi chưa được
Biết thế nào là hạnh-phúc yên vui,
Vì đời tôi vất vả đã lâu rồi
Và đầy dẫy những nỗi buồn không thị-vị
Nên tôi muốn vui cười như bác để
Mà quên : nhưng bấy nay tôi cứ buồn hoài,
Thảng hoặc gặp một ngày hớn hở, vui cười
Nhưng ngày ấy đi mau mà không trở lại.

■

Tôi cũng muốn quên bằng tình-ái
Nhưng số tôi là số vô duyên
Bởi giai-nhân kiêu-hãnh vốn chỉ quen
Tìm những cảnh xa-hoa mà đời tôi không có.
Tôi chỉ là một người đã từng đau khổ,
Mối gian-lao mang kể lể với giai-nhân
Nhưng chẳng thấy người an-ủi ân-cần
Thì chớ, lại ra chiều mai-mỉa.
Nên tôi không hiểu sao một nhà thi-sĩ (1)
Lại bảo rằng sự đau khổ thiêng liêng.

■

Tôi trở ra về ôm mối sầu riêng
Thêm nặng nề vì không có ai san sẻ,
Lủi thủi một mình với những ngày buồn tẻ.
Bác Tú ơi! có biết bảo tôi cùng,
Tôi muốn cười để che tiếng nức nở trong lòng,
Tôi muốn vui, muốn bông đùa như bác
Bên những cảnh khó khăn mà đời tôi man-mác.
Tôi muốn đi tìm những ngày tháng nhỏn nhơ
Không lo âu, không buồn bã khi xưa.
Mà nếu đời tôi không sao vui được nữa
Vì những nỗi đau khổ, nhớ thương nhiều quá,
Bác cũng làm ơn bảo giúp tôi cùng
Phương thuốc chi mầu-nhiệm để dối lòng
Mà vui gượng khi muốn vui chẳng được!

Vũ-Đình-Liên

(1) Alfred de Musset.

LẠC-QUAN

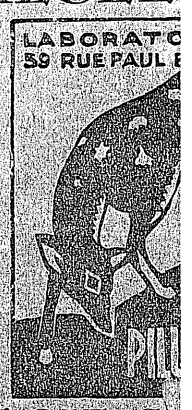
(Thơ trả lời bác Vũ-đình-Liên)

Bạn thấy tôi là một anh chàng rỗng mỡ,
Suốt quanh năm chỉ hớn hở vui cười.
Mà bạn thì cũng thi-sĩ như tôi,
Sao thấy cảnh đời buồn tẻ,
Nên bạn hỏi xin đơn bổ tễ
Để chữa tinh-thần cho tâm-trí trở nên vui.
Thưa : tễ vui là tự tinh trời,
Bệnh tâm-lý hỗ dễ thuốc người chữa nổi!
Song nếu bạn tò mò muốn hỏi
Tôi có thuật gì mà tránh khỏi nỗi bi-ai,
Cho dạ lâng lâng, trai trẻ, vui hoài,
Tôi xin ngỏ một vài ý-tưởng.
Bạn cho tôi là một người sung-sướng,
nhưng nào tôi có sướng từ trong trứng sướng ra!...
Con đường đời, tôi mới quá một phần ba
Mà thế-vị đã nếm qua nhiều tân khổ!
Tôi cũng đã qua cái tuổi mơ-màng như sống ngủ,
Như lắm bạn thanh-niên, hay ủ-rũ chán đời.
Tôi cũng đã ăn phải bùa những văn-sĩ giở hơi,
Mà rền-sĩ : « trần-ai là bể khổ ».
Nhưng phúc-đức! Tôi đã mau tỉnh-ngộ
Bao nhiêu nỗi sầu-bi trút bỏ ngoài lòng,
Tôi chẳng mơ màng nghĩ ngợi viển vông,
Ước vọng những cái không đáng ước.
Tôi vùi chặt những khổ thương ngày trước,
Để mạnh mẽ mà tinh bước đến tương-lai.
Tôi biết yên vui mà hưởng hạnh-phúc hiện thời,
Dưới mắt thấy trên đời còn lạc-thú.
Tôi làm việc cho phận sự mình đầy đủ,
Thiết tưởng ở đời còn thú chi hơn.
Thảng hoặc có khi mỏi mệt tâm hồn,
Lòng chán nản, bị cơn buồn ám ảnh,
Xếp bút vở, tôi tìm nơi thanh tĩnh :
Cảnh đồng quê, hay nơi thắng cảnh danh lam,
Để ngọn gió trong quạt mối buồn tan,
Lòng tôi lại thấy nhẹ nhàng, thư thái.
Cho nên chẳng mấy lúc tôi không khoan-khoái,
Tính tôi vui, vui mãi, vui hoài...
Nặn những câu thơ nhi nhảnh, bông cười,
Để hiến các bạn, mong mọi người đều vui vẻ.
Tôi sở-dĩ không buồn vì thế,
Vì tôi là tín-đồ chủ-nghĩa lạc-quan...

Tú Mỡ

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRÁNG-KIỆN, KHOẺ

PILULE



khỏi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu : PHARMACIE C

HƯNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giây nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU HƯNG-KY có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU HƯNG-KY Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

Đoạn tuyệt

của **Nhất Linh**

(Tiếp theo)

PHẦN THỨ HAI

IX

MỘT buổi chiều vàng, gió mát nhẹ nhàng thổi. Trong vườn, Loan mặc áo trắng, đầu quấn tóc trần, ngồi trên chiếc trống tre, đương mải cúi nhìn mấy bông hoa hồng mơn mởn, chúm chím hé nở như còn giữ trong cánh mềm mại hết cả những vẻ êm-ái của mùa xuân đã qua. Một mùa xuân qua và cùng với mùa xuân nồng nàn yêu thương trong đời làm vợ của nàng đã trôi qua những ngày khô khan, rỗng không tình ái. Mấy bông hoa, Loan trông như mấy con mắt dịu dàng nhắc Loan tưởng đến những sự ái-ân đầm ấm mà đời nàng thiếu thốn. Nàng muốn yêu mà không thể được, Mấy tháng, nàng luôn luôn phải sống trong một gia-đình mà người nào cũng muốn làm cho nàng khổ, mà không lúc nào nàng không nghĩ đến bổn-phận, cái bổn-phận cay nghiệt của nàng đối với mọi người trong nhà, cái bổn-phận mà trong thâm tâm nàng, nàng không cho là bổn - phận, chỉ là sự bó buộc gây nên bởi tập quán nó làm mọi người quanh quẩn quấy rầy nhau mà không có kết quả gì tốt.

Loan ngửng nhìn lên, Một vài cái diều nhỏ bé lơ lửng ở trên dẫy tre lại càng rõ vẻ cao rộng của bầu trời bao la. Trời đất rộng rãi thế kia, can chi mà ràng buộc lấy nhau ở trong cái só nhỏ hẹp này, rồi không có việc gì làm cho qua thì giờ, nghĩ cách làm khổ người khác để tự làm khổ mình. Loan biết là vô nghĩa lý và lấy làm lạ rằng chính nàng cũng đương ở trong đó mà không thoát ly ra được.

Bỗng Loan chú ý lắng tai. Ở xa xa, tiếng sáo ai thổi đưa lại, Loan nghe như lời than vãn vủa một xuân nữ đa tình ngồi trong vườn đầy hoa thơm, nhớ tới tình nhân xa vắng. Rồi mơ mộng, Loan tưởng tượng người tình nhân đó giống Dũng... và thẫn thờ để tiếng sáo du dương đưa tâm hồn nàng phiêu lưu đến những cảnh mộng xa xăm....

— Mợ ngồi tính toán gì đấy?

Loan giật mình quay lại và cười khi thấy chồng đứng sau lưng. Loan chỉ đầu trống và tình tứ bảo Thân :

— Mình ngồi xuống đây.

Thân ngồi xuống trống, tay rứt mấy cái lá hồng lau bụi ở mũi giầy. Loan hỏi :



— Cậu vừa đi đâu về ?

— Tôi vừa đi lễ cầu-mát về. Lại còn hỏi. Lúc tôi đi, tôi bảo mợ đi mãi, mợ không đi. Mợ đã quên rồi à ?

Loan cười đáp :

— Ừ nhỉ ! Rõ em dãng trí quá. Có gì vui không, cậu ?

— Cầu lấy bình yên, chứ vui với viếc gì. Hỏi giở lắm.

Loan thấy nói đến cầu-mát, bỗng nghĩ đến sự đi nghỉ mát để có dịp thoát khỏi trong ít lâu cái chốn buồn tẻ này.

Nàng hỏi chồng :

— Năm nay cậu đi nghỉ mát đâu?

Thân quay lại hơi lấy làm lạ về câu hỏi ấy, nhưng không trả lời. Loan cũng không hỏi gặng, cúi mình với ngắt một đóa hoa hồng đặt lên môi, lẳng lơ nhìn Thân :

— Em đố anh biết môi em đâu?

Rồi nàng mỉm cười, trả lời câu hỏi của mình :

— Môi em là đóa hồng này.

Nàng dịu dàng đặt hoa hồng lên má Thân rồi nói :

— Em hôn anh.

Không thấy Thân nói gì, nàng hơi ngượng vứt bông hoa xuống ao, rồi vơ vẩn đưa mắt nhìn mấy con cắt-vó lướt trên mặt ao trong và mấy gợn sóng vòng tròn từ từ lan to ra làm rung động bóng mây mầu phớt hồng in đáy nước.

— Trời hôm nay đẹp nhỉ mình nhỉ ?

Thân đáp :

— Trời thế này thì ngày mai nóng lắm đấy. Mợ đã bảo mua dầu săng cho vào quạt máy chưa ?

— Chưa.

— Mợ thì việc gì cũng quên.

Bỗng Loan cau mày lắng tai nghe tiếng bà phán Lợi đứng ở trước điện thờ mắng đầy tớ :

— Tôi nuôi các người để các người làm giúp đỡ tôi, chứ để các người ăn không, đùa rỡn đấy à ? Trưởng mắt lắm, không chịu nổi.

Tiếng sau cùng, bà kéo dài ra và cao giọng như có ý để Loan nghe thấy. Loan cũng biết là bà phán Lợi mượn cớ mắng đầy tớ để nói cạnh mình.

Loan thở dài, ngẫm nghĩ :

— Sao người ta lại có thể ác như thế được. Nào mình có lười biếng cho cam.

Rồi Loan nhớ lại bao nhiêu nỗi vất vả trong mấy tháng về làm dâu. Bao nhiêu việc khó nhọc là về phần nàng cả. Nàng cho nàng không phải là về làm vợ, mà chính là về hầu nhà chồng. Ngay như mấy hôm đầu, chính Thân cũng có ngỏ ý rằng chàng cưới Loan về để hầu mẹ. Phải, người ta cưới nàng về để hầu, chứ không phải để làm một người vợ. Việc này là việc phụ. Vì vậy, đầu tiên người ta dạy bảo Loan như người ta dạy một con ở. Nhưng đối với Loan, việc dạy đó không phải là để cho nàng khôn lên, chỉ là việc bắt nàng ăn ở vào khuôn phép của nhà chồng. Khuôn phép ấy, nàng cho là vô lý mà nàng không thể không theo được.

Loan lật ngửa hai bàn tay nhìn những chỗ đã thành trai vì những công việc nặng nề. Nhà chồng giầu có. nhiều việc đầy tớ có thể làm được, nhưng mẹ chồng muốn cho nàng phải đảm-đang, một là để dạy nàng cho quen, hai là xưa kia bà về làm dâu bà đã chịu khổ sở, nên bà không muốn cho con dâu bà hơn bà. Đã bị khổ nên muốn bắt người khác cũng khổ như mình cho được thăng bằng.

Nhưng Loan cho một trăm việc khó nhọc không đau đớn bằng một lời nói.

Như buổi chiều nay, trời đẹp, được lúc thư nhàn, ngồi nói truyện với chồng, mong được yên thân một chốc cũng không xong, vì người ta không thể nào hiểu được một cô dâu lại có quyền đùa rỡn với chồng hay ngồi ngắm vẻ đẹp buổi chiều trong khi bà mẹ chồng bận hương hoa dầu đèn ở điện.

Bỗng Thân bảo Loan :

— Tay mợ có sạch không ?

Loan trả lời :

— Không được sạch lắm.

— Thế thì mợ đi rửa tay rồi đi hái lấy ít hoa hồng.

Loan ngắt lời :

— Phải đấy ! buồng chúng mình bấy lâu không có hoa. Để em vào lấy cái lọ sứ ra đã .. Nhưng sao lại phải rửa tay, hở cậu ?

Thân đáp :

— Mợ vào lấy cái đĩa ở điện ra đây, vì tôi định bảo mợ ngắt hoa để cúng điện, hôm nay là ngày rằm, mợ không nhớ sao ?

Loan thất vọng thốt ra một tiếng :

— À !

Rồi nàng tiếp luôn :

— Để tôi vào thắp hương nhớ. Nhưng cậu này... chiều mai, chúng mình lên chùa Láng chơi đi. Tôi có câu truyện muốn nói với cậu.

Thân đáp :

— Đi thế nào được. Mai bận lắm, công việc ở nhà còn bề bộn ra đấy, ai lại đi chơi. Truyện gì mợ cứ nói ngay bây giờ có được không.

Loan đã đi được một quãng lại quay trở lại, ngồi bên cạnh Thân. Câu truyện này nàng đã nhiều lần ngỏ qua với Thân. Nàng nghĩ chỉ còn cách ấy là có thể thoát ly ra khỏi gia-đình được, và có ra khỏi cái chốn gay go ngày ngày quanh quẩn với những bổn phận không đâu, mới có thể nghĩ đến sự lập

NH và TRẺ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN

ROBUR



Giá rất rẻ

Mỗi hộp : 0$40

Một lần chữa 6 hộp } 2.10

SSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

TRỪ ĐAU BỤNG MÁU — BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH

Bạch Phụng Điều Kinh Hoàn số 37

Phụ-Nữ được mạnh khoẻ đều nhờ nơi máu huyết. Nếu máu huyết tốt, kinh nguyệt điều, thì trong người khoẻ khoắn, tráng kiện tinh thần, đẩy sân lan quế. Nếu máu huyết không tốt, kinh nguyệt chẳng điều, thì trăm bệnh đều sinh, khó mong thai nghén.— Thuốc **Bạch phụng điều kinh hoàn** là tiên đơn giúp Phụ-Nữ, chủ trị: Kinh nguyệt không điều, hoặc trồi, hoặc sụt, hoặc 2, 3 tháng mới có một kỳ, hoặc một tháng có hai lần, hoặc gần tới kinh kỳ đau bụng dữ dội, hoặc tới kinh kỳ, huyết xấu ra ít, hoặc trong bụng có cục máu trừng lên, trừng xuống đau bụng tức ngực.

Người phải các bệnh trên đây, trường phục **Bạch phụng điều kinh hoàn,** các bệnh đều hết, kinh nguyệt đặng điều. Khi kinh nguyệt được điều, thì tiếp trường phục **Song liệu điều kinh hoàn số 7** là thuốc đại bổ huyết, cho phì mĩ, và mau có tai nghén. — Thuốc số 37 và số 7 giá **0$80** mỗi hộp, dùng 5 hôm.

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—*HANOI:* **Nguyễn văn Đức,** 11, Rue des Caisses—*YÊN-BAY :* Maison **Phú Thọ,** 8, Yên Lạc—*PHỦ-LÝ :* **Bùi long Tri**—*NAM-ĐỊNH :* **Việt Long,** Sau Chợ Cửa - Trương—*HONGAY:* **Hoàng Đào Quí**—*THANH-HÓA :* **Gi Long dược phòng** *VINH:* **Sinh Huy,** Rue Maréchal Foch—*THÁI-BÌNH:* **Trần văn Nhã,** Maison Phúc Lai—**Trúc Ninh hiệu** à *ĐÔNG-ĐỘNG.*

thân cho chồng, rồi dần dà đổi một người chồng tính vụn vặt, tỉ mỉ ra một người chồng có thể cùng nàng sống một cuộc đời rộng rãi, khoáng đạt : một cuộc đời mới.

Thong thả, nàng hỏi Thân :

— Cậu đã nghĩ kỹ chưa ?

— Nghĩ gì cơ ?

— Nghĩ đến việc ra Hanoi buôn bán như tôi đã nhiều lần nói với cậu.

Thân cau mày đáp :

— Tôi đã bảo mợ đừng nhắc đến nữa. Thầy me không cho phép. Không những thế, me lại còn giận mợ nữa đấy, me giận lắm.

— Giận về cớ gì, cậu ?

— Cớ mợ tự tiện...

Loan vội nói :

— Tôi tự tiện ? Đó mới là nói truyện như thế. Nào tôi đã tự tiện gì đâu ? Vả lại khi nào cần đến tự tiện thì cũng phải biết tự tiện. Việc lập thân của cậu, cậu không lo.

Thân nói sẵng :

— Mợ không phải nói nhiều. Tôi lấy mợ về không phải là để mợ dạy khôn tôi. Việc của tôi, tôi lo. Nhưng lập thân ? Thân-danh tôi như thế này mà đi làm anh bán chiếu, mợ coi thế tiện lắm à ?

Loan lạnh lùng đáp :

— Đã vậy thì được. Cậu không muốn làm, thì cậu để mặc tôi. Tôi sẽ xin phép thầy mẹ.

Rồi Loan ngồi sát lại gần Thân, dịu lời nói :

— Vợ chồng lấy nhau cũng mong lập nên một gia-đình có hạnh-phúc. Cận nên nghĩ lại mà thương tôi, thử hỏi xem từ khi lấy nhau, hai ta đã được cùng nhau sống mấy ngày vui chưa ?

Thân cũng hơi trạnh lòng thương vợ, ngọt ngào nói :

— Nhưng gia-đình chúng ta yên ổn thế này, mợ còn ước gì nữa ?

Loan đáp :

— Tôi cũng muốn nghĩ như cậu lắm. Nhưng cậu khác, tôi khác.

— Thế nghĩa là thế nào ?

— Nghĩa là... tôi chắc không bao giờ cậu nghĩ đến rằng gia-đình này chỉ là gia-đình cậu, mà gia-đình cậu chưa hẳn là gia-đình của tôi.

Ngừng một lát, Loan nói tiếp :

— Cậu ở nhà cậu, tôi là một người xa lạ đến ; người xa lạ ấy ở dưới quyền những người khác thì chỉ còn một cách là cúi đầu theo lệnh. Tôi, tôi chỉ biết cậu là chồng, còn đối với những người khác, vì nể cậu mà tôi chịu nhịn. Nhưng, nếu một ngày kia, người ta làm cho tôi không thể nhịn được nữa, chắc sẽ có nhiều truyện lôi thôi. Cậu nên liệu trước đi là hơn.

Thân nói :

— Mợ lắm nhời lắm.

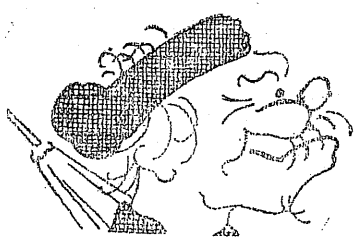
Rồi chàng uể oải đứng lên như không buồn nghe lời vợ nói, song trong lòng lo sợ, vì thấy vợ có những ý-tưởng lạ lùng mà không bao giờ chàng nghĩ tới. Bây giờ chàng mới tỉnh ngộ, biết rằng người vợ hiền - lành, thuần - thục của chàng trước kia không phải là hiền-lành, thuần-thục.

Tuy vậy, cái tính tự cao làm chồng vẫn mạnh, nên Thân vừa đi vừa thầm nhủ chàng :

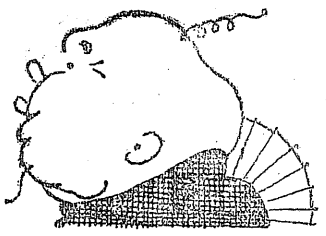
— Khó dạy, nhưng mà rồi cũng dạy nổi.

(còn nữa)

Nhất-Linh



CƯỜI



Của P. V. Khá Gia-định

Nhưng mà tôi còn muốn...

— Cô hai ơi, tôi đây là con nhà hào hộ, mà cô cũng là bực phú gia. Sao mà từ ngày tôi thấy cô đến nay, thì lòng tôi thương cô vô hạn. Hôm nay, tôi làm mặt dạn mày dày, tỏ bày tâm sự cho cô rõ, chẳng hay đài gương có soi đến dấu bèo cho chăng ?

— . . . . . .

— Tôi mến cô, nào phải vì sắc vì tiền, nhưng vì tài, lời ăn, tiếng nói, câu thốt, điệu đi...

— . . . . . .

— Cô hai ! Sao ? Cô có tưởng đến kẻ thư-sinh này, đêm ngày tấm lòng hoài vọng chăng ? mà cô làm thinh vậy, hay là...

— Thầy ơi, tôi thương thầy đã lâu lắm, nhưng ngặt vì tôi còn muốn...

— Cô muốn cái chi, nói đi, nói đi, tôi xin cho cô được thỏa nguyện.

— ... Ngặt vì tôi còn muốn đập thầy một cán dù cho thầy biết chừng.

Của Đ. N. Riêm, Thái-bình

Nhanh trí khôn

Bác nhiêu Khê hôm trước đi tế đám ma mãi sáng mới về lại phải bó buộc ra đình tế. Bác phải vào đông sướng, thoạt vào, bác quen miệng sướng luôn : « Cử...ư...ai...y ».

Anh bác nhiêu sợ làng ăn vạ, vội vàng nói to : « Cử chú chứ còn cử ai » nữa.

Của cô V. T. T. Nhung, Hảidương

Lý Toét cáu

Lý Toét — *Này bác xã, không biết chúng mình có thù hằn gì với ai không mà hơi một tý là họ đăng lên báo, bác nghĩ kế gì ta trả thù cho bỡ ghét.*

Xã Xệ — *Khó gì, mai chúng mình lên nhà báo, có bao nhiêu mua hết đem về sé đi cho nó tức một mẻ.*

Của K. L.

I. Có tật giật mình

Sư ông ốm nặng phải cho mời lão lang Tê sang coi bệnh. Khi bắt mạch xong, lang Tê chẳng hiểu bệnh gì, cứ ngồi dung đùi nói tướng :

— Hừ !... Tưởng cái bệnh gì chứ cái bệnh này thì tôi biết lắm, chỉ cắt mươi hai chén là khỏi ngay, mà phi tay tôi ra thì không ai chữa nổi. Nhưng này sư ông ạ, chỗ bà con tôi nói thực, bệnh tình của sư ông đáng quan ngại lắm đấy !

Sư ông đang nằm rên, bỗng ngồi nhổm dạy, ôm lấy lang Tê vừa thở vừa lạy :

— Lạy cụ, cắn rơm cắn cỏ lạy cụ, tôi chót dại mắc phải, xin cụ đừng nói cho người làng họ biết.

II. Vợ chồng thuyền chài đánh nhau

Vợ. — *Hu... hu... mày tưởng bà lấy mày sung sướng lắm đấy, bà phải làm ăn cho mày khó nhọc, mà bà cũng chẳng bao giờ được lên xe, xuống ngựa như người ta...*

Chồng — *À, mày lại còn kể công à ? Tao thử hỏi : mày ở với tao từ trước đến giờ, đã phải ba chìm bảy nổi chín cái lênh đênh gì chưa ?*

III. Sướng kia !

Lý Toét (bùi ngùi) — *Khốn nạn quá, anh mù lòa như thế, chắc khổ lắm đấy nhỉ ?*

Sầm — *Khổ thì cũng có khổ, nhưng cũng có sự tiện.*

— *Sự tiện gì ?*

— *Tiện một cái là ban đêm không phải mất tiền mua dầu.*

Của T. Tùng, Nam-định

Làm thế nào được

Mẹ — *Chết rồi ! Mặc quần áo mới mà để ngã xuống bùn lấm be bét cả ra thế kia à ? Khổ chưa !*

Con — *Khốn nhưng trong lúc ngã, con không thể cởi nó ra được.*

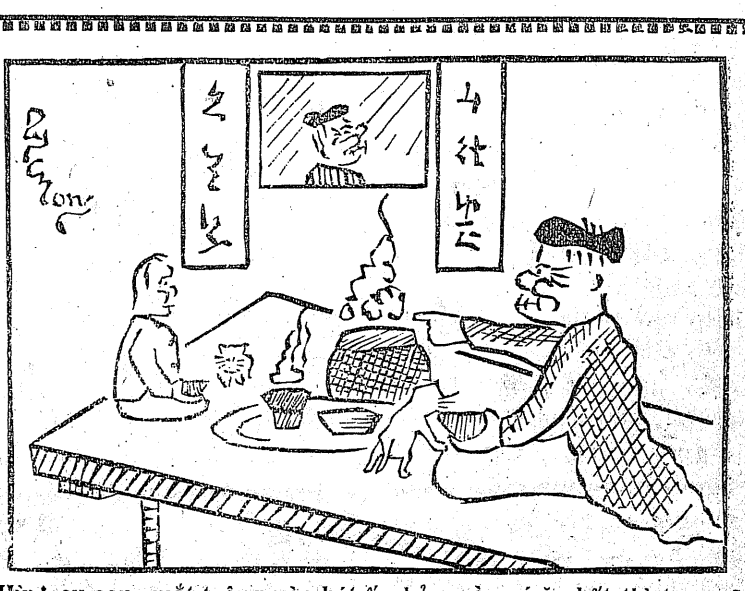
Của H. B. Tráng, Hàđông

Bánh

Trò A — *Sáng nay, mẹ tôi mua nhiều bánh quá.*

Trò B — *Buổi trưa đem đi mấy cái mà ăn.*

— *Không ăn được, mẹ tôi mua để bán lại cho hiệu xe đạp.*



L.T. — Hừ ! cu con, mắt trông vào bát ấy kẻo mèo nó ăn hết thì trơ mõm ra.

HIỆU DÂY LÂU NĂM KHÉO NHẤT BẮC-KỲ



Quý-bà muốn tăng về nhã nhặn, lịch sự ! quý-cô muốn thêm phần yêu-kiều diễm-lệ, chỉ nên dùng dây kim-thời có mỹ-thuật và vi đắm theo lối lối mới của hiệu.

PHONG-TÀI

43, phố Xe Điếu, Hanoi

CHI-ĐIỂM

2 và 18, phố Hàng Bồ



Vả nhân dịp tết nguyên-đán sắp tới bản-hiệu xin hiến quý-bà, quý-cô 1 giá rất hạ nhưng hàng làm vẫn có bề tinh-xảo, đặc-sắc như thường vậy

Chuyên gửi tinh hóa giao ngân khắp Đông-Dương và nhận mua giúp các thứ hàng hóa khác.

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG-ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại **Thượng-Đức**, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2, 4 ve ; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá **0 $ 50**.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1931. Ở xa biếu tiền cước phí.

THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ : **THƯỢNG-ĐỨC, Hanoi**

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

ĂN MIẾNG TRẢ MIẾNG

MẤY người đi làm về, giữa đường gặp mưa chạy vào ẩn trong một nhà hàng phố : nhà ông thầy bói. Trên ghế ngựa, sau bức mành, bên cái chập sơn đen, thầy bói ngửa mặt như nhìn ra đường. Một nụ cười bất tuyệt hé cặp môi tươi của thầy, tưởng chừng thầy đương vui thú điều gì, hay thầy gặp ai trong giấc mộng liên miên.

Bỗng nụ cười trên môi thầy biến mất. Thầy lắng hết tinh thần nghe những câu bàn tán léo nhéo của mấy người trú mưa, nhất là những câu bàn tán ấy lại liên can đến thầy, và nghề bói toán của thầy. Một người nói :

— Đã mù thì còn biết thế nào được việc của kẻ khác.

Một người nữa trả lời :

— Bói liều chứ có nhìn đâu mà cần phải mắt sáng.

Người thứ ba kể một câu truyện để chứng thực rằng bọn thầy bói rặt nói dựa tuốt. Rồi ba người thi nhau ôn lại các truyện cổ tích, hay khôi hài để riễu cái nghề nhắm mắt nói mò. Cố nhiên là họ không bỏ sót trong ký-ức mấy câu lục bát bông lơn :

« Số cô có mẹ, có cha,
« Mẹ cô đàn bà, cha cô đàn ông... »

Họ thích chí cùng cất tiếng cười vang, khiến thầy bói chau mày căm tức. Vì, tuy trời mưa rào và câu truyện nói cũng không to, nhưng người mù vẫn thính tai, nên nghe rõ mồn một.

Bọn kia cười chán rồi bảo nhau xem một quẻ đùa chơi. Thầy bói biết ý, lẩm bẩm : « Được rồi ! Tao sẽ cho chúng mày biết một bài học khôn ».

Ba người đến gần giường thầy bói ngồi. Một người cố lấy giọng lễ phép, nói :

— Thưa thầy, chúng tôi muốn xem một quẻ bản mệnh, cầu tài, gia sự, tật bệnh. Vậy thầy lấy bao nhiêu tiền ?

Thầy bói mỉm một nụ cười ý-nhị đáp lại :

— Cái đó tùy ! Như các quan lớn thì tôi lấy một, hai đồng cũng nên. Nhưng thầy là người đi làm việc ở một sở buôn thì tôi chỉ xin thầy một hào. Phải, đặt quẻ một hào ; không hay trả tiền lại. Còn hay mà thưởng tiền thì tùy.

Người kia nghe chừng hơi cáu, hỏi vặn :

— Sao thầy biết tôi làm việc ở sở buôn ?

Thầy bói cười tự đắc :

— Nghe tiếng nói đủ biết chứ !

Người kia tuy tức giận, nhưng cũng đặt quẻ một hào và nói tên tuổi để xem lão ta nói láo đến đâu.

Sau khi khấn khứa gieo quẻ, sờ soạng mấy đồng trinh trong cái đĩa lá trúc, thầy bói hắng dặng hai, ba tiếng, rồi nói những câu... những câu trái ngược hẳn với lời tán tụng. Hình như bao nhiêu những quẻ xấu của thầy ta, thầy ta đem ra trút cả lên đầu người xem, từ cung bản mệnh cho đến cung tật bệnh, nào những số này thi ngày sau đi ăn mày, nào những sẽ bị ốm nặng, vợ sẽ bị ốm nặng, vợ sẽ chết, con sẽ chết...

Hai người đã mấy lần toan tát cho thầy bói mấy cái, nhưng người thứ ba ngăn lại thì-thầm bảo : « Cứ mặc cho nó sướng mồm ». Người ấy lại đề thêm : « Vâng, chịu thầy, thầy nói rất đúng ».

Xem xong quẻ, người ấy bảo thầy bói :

— Thầy nổi tiếng quả đích đáng. Cái quẻ thầy vừa xem cho tôi hay lắm, hợp với số tử-vi của tôi lắm. Trông bộ thầy thông minh thế kia không trách được. Thưa thầy, bói thì tôi không biết nhưng tướng-số thì nhờ trời tôi cũng khá. Thầy có muốn tôi xem cho thầy không ?

Thầy bói đoán chừng anh chàng muốn sổ lại mình đây, nhưng ăn miếng trả miếng cần gì. Vả mình từ chối thì có lẽ không quân-tử, liền bằng lòng.

Người kia xem trán, xem tay, xem tai thầy bói rất cẩn thận, rồi cất giọng thông-thái nói :

— Trán cao : thông-minh lắm. Tay trái có thắp bút : khoa bảng. Ngón tay út dài quá hai đốt rưỡi ngón tay đeo nhẫn : tài hoa. Chỉ tiếc trời xanh ghen ghét kẻ có đại tài, chứ nếu thầy không mù thì đã trạng-nguyên, bảng-nhỡn rồi, hay ít ra cũng làm đến tuần-phủ, tổng-đốc chứ chẳng chơi...

Lòng tự-phụ ngùn ngụt bốc như muốn đưa thầy bói bay bổng lên trần nhà. Thầy hối hận, hối hận quá về cái quẻ bói ác nghiệt của thầy. Ngập ngừng, thầy nói :

— Tôi xem ra ông học rộng và thông minh lắm : biết xem cả tướng số. Trong nghề bốc-phệ chúng tôi nhiều khi hấp-tấp quá cũng nhầm, vậy ông để tôi xem lại.

Tức thì thầy bói trịnh trọng gieo tiền, rồi thầy thốt ra một quẻ... một quẻ trái ngược hẳn với quẻ trước. Hình như bao nhiêu những điều hay nhất thầy biết, hầy dồn cả ra để tạ lại tấm ơn tri-ngộ của người xem bói.

Thầy còn nói, còn nói nhiều, nếu ba dịp cười không làm lấp tiếng thầy. Ông thầy tướng tạm thời liền để cho cái lòng căm tức của mình bùng lên, cái lòng căm tức mà người ấy đã cố đè nén trong nửa giờ đồng hồ :

— Này thầy bói ! tôi không biết tướng số gì đâu. Chẳng qua tôi phỉnh thầy mấy câu hão huyền đó mà thôi. Chứ thầy là một thằng mù sống về nghề nói láo, thì còn làm nên vương tướng gì được.

Dứt lời, ba người vừa cười vừa đi ra.

Khái Hưng

Không phải một mình ông

Một viên tri phủ xem ra có ý học hặc với các nhà viết báo lắm.

Một hôm, trong một bữa tiệc tiễn hành, không biết vì cớ gì, viên ấy bảo một nhà báo rằng :

— Các ông sắp được tự do ngôn luận à ? Nhưng nhờ trời, cái này tôi có đã từ lâu, hiệu nghiệm lắm.

Viên ấy vừa nói vừa nắm tay, giơ chân như định đấm đá ai. Nhà báo cười rất tự nhiên đáp lại :

— Tưởng cái gì chứ cái ấy thì nhà tôi không thiếu. Vì anh bếp, anh xe và anh bồi của tôi cũng đều có cả, mà cũng hiệu nghiệm lắm thưa ngài.

L. N.

PHÒNG TRIỂN-LÃM NĂM 1935

Do hội Việt nam Mỹ thuật Kỹ nghệ tổ chức

Phòng Triển-lãm năm 1935 sẽ mở vào cuối tháng janvier. Hội sẽ nhận tại trường Cao-đẳng cũ ở phố Tràng tiền Hanoi những tác phẩm của các nhà Mỹ-thuật và Kỹ-nghệ từ 7 đến 12 janvier.

Người bầy ở xa Hanoi phải có người quen ở tỉnh này để mang đồ bầy lại nộp và cho tiện việc giao thiệp với ban Hội-đồng tổ chức.

Tiền lệ phải trả cho mỗi vật đưa bầy, bất cứ to nhỏ, là 0$10.

Tiền phải trả về chỗ bầy định như sau này :

Điêu khắc : tượng bán thân.	0$20
Đồ điêu khắc một chiều không quá 0m8	0.40
Tượng cả người to bằng người thật	1.00
Tượng to nhiều người	3.00
Tranh ảnh và bản vẽ kiến trúc cùng các đồ kỹ-nghệ.	
từ 1m2 trở lại	0$20
từ 1m2 đến 2m2 50	0.40
từ 2m2 50 đến 5m2 50.	1.00
quá 5m2 50 trở lên	5.00

Nếu đồ bầy phải để trong tủ kính thì người bầy phải mang tủ kính lại và phải chịu tiền chỗ bầy tùy tủ to nhỏ theo như giá định về tranh ảnh và bản vẽ kiến-trúc.

Những đồ gỗ bầy từng bộ (buồng ăn, buồng ngủ, v.v...) phải trả mỗi bộ 5$00.

Các nhà Mỹ-thuật và Kỹ-nghệ không có chân trong Hội cũng có quyền bầy.

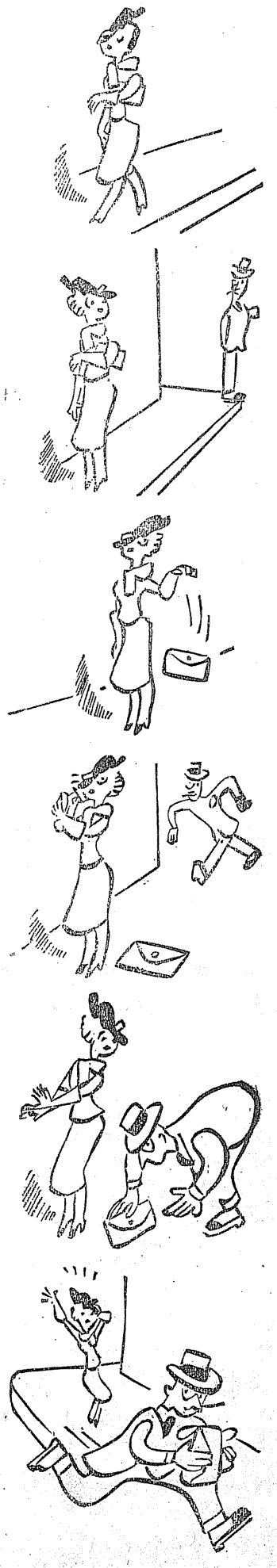
Về tiền chỗ bầy, nếu là Hội viên thì chỉ phải trả một nửa giá đã định trên.

Giờ nhận đồ bầy :

Sáng : 8h. đến 11h.
Chiều : 2h.30 đến 5h.

Hội Việt-nam Mỹ-thuật kỹ nghệ
LAI CẢO

Nụ cười nước ngoài



Tranh không lời

TRICARBINE

CHẾ RIÊNG CHO XỨ NÓNG DÙNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẲN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sôi bụng; ợ chua; đau dạ dầy; tức bụng; nóng bụng; nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE *làm cho ta ăn uống được chóng tiêu* **0$35** *một lọ*

CÁCH DÙNG: Uống một thìa càphê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: **PHARMACIE CHASSAGNE**, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

docteur
NGUYỄN HẢI
6, RUE DE COLOMB
(Góc ngõ Nam Ngư) — Giây nói 410

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Bỏ tỵ kiểm duyệt Nam báo Trung, Bắc kỳ

Hanoi — Cũng như trong Nam kỳ, quan Toàn quyền vừa ký nghị định bãi tỵ kiểm duyệt Nam báo ở Trung, Bắc kỳ kể từ 1er Janvier 1935, một ngày đáng kỷ niệm trong làng báo quốc văn.

Lễ tuyên-thệ của trạng-sư Ng-huy-Lai

Hanoi — Hôm 28/12 vừa qua, tòa đã làm lễ tuyên-thệ cho luật sư Nguyễn-huy-Lai, thư ký ở phòng luật sư Dunezat.

Trạng sư Lại được quan Toàn-quyền liệt vào hạng trạng sư của các ánh phủ. Ông đã có những bằng cấp sau này : Luật khoa tiến sĩ, Văn khoa cử nhân và tốt nghiệp trường «Khoa học hình tội» và Luật khoa vạn quốc.

Chợ hàng tơ Vạn-phúc rời vào chợ Đơ

Vì đình làng Vạn-phúc chật hẹp không đủ chỗ bầy hàng, nên quan Võ - hiển Hoàng-trọng-Phu đã cho rời chợ hàng tơ vào chợ Đơ ngay tỉnh lỵ Hàđông.

Hôm 21 ta vừa rồi, (các phiên : ngày 1 và 6), chợ tơ đã họp phiên thứ nhất, các hàng buôn tơ lụa ở Hanoi kéo về mua rất đông.

Ý kiến quan Toàn-quyền đối với việc chánh phủ đã làm năm vừa qua

Saigon — Khi khai mạc Hội đồng chánh phủ, quan Toàn quyền Robin có đọc một bài diễn-văn xét về công việc của chánh phủ đã làm năm vừa qua. Ngài rất tán thành công cuộc cải cách của Nam-triều, ngài hết sức thu dụng nhân tài bản xứ, phát triển nền học phổ-thông và định bãi nhiều trường cao-đẳng, chỉ để lại hai trường Đại-học Y-khoa và Đại-học Luật-khoa.

Tem Bảo-Đại và tem Monivong

Sở bưu-điện mới phát-hành hai kiểu tem mới.

Kiểu thứ nhất, giữa chiếc khung « vân ám » có ảnh đức Bảo-Đại.

Kiểu thứ hai vẽ theo mỹ-thuật Cao-miên, trong có ảnh vua Monivong

Tin đường xe lửa Hanoi-Saigon

Hanoi — Những chuyến xe tốc hành Hanoi-Saigon sẽ rời Hanoi vào những ngày thứ hai, thứ năm và thứ bảy, hồi 12 giờ 10 ; trở về Hanoi những ngày thứ tư, thứ sáu và chủ nhật hồi 15 giờ 55.

Ngoài những ngày có xe tốc-hành kể trên, một chuyến xe nữa có buồng ngủ vi tửu-quán ngày nào cũng chạy từ Hano đến Quảng-ngãi.

Hội liên-hiệp báo-giới quốc-văn đã thành lập

Saigon. — Hội liên-hiệp báo-giới quốc-văn ở Namkỳ đã thành lập. Điều-lệ hội đã được chuẩn-y, Hội-trưởng ban trị-sự bác-sĩ Lê-quang-Chính đã mời hết thảy các bạn đồng-nghiệp họp để bàn việc hội.

Việc cứu-tế nạn dân Hà-tĩnh

Hanoi — Ban cứu-tế nạn dân Hà-tĩnh đã tổ chức một cuộc lạc quyên ở khắp các tỉnh xứ Bắc-kỳ trong hai tháng rưỡi. Lần này, ban cứu tế nhận cả tiền lẫn gạo, và nhận được đến đâu sẽ gửi dần về quan Khâm-sứ Trung-kỳ.

Nhà từ thiện nào quyên tiền xin gửi cho ông thủ-quĩ Lê-văn-Phúc ở số 80-82 phố hàng Gai. Còn gạo quyên nhận tại hội quán hội K.T.T.Đ.

Cuộc thi bầy hàng đẹp ở chợ Đồng-Xuân

Vừa rồi tại chợ Đồng-xuân lại có cuộc thi bầy hàng đẹp lần thứ hai. Có nhiều giải thưởng tiền (từ 2$00 đến 20$00), bằng danh-dự và giấy khen.

Hàng trưng bầy lần này xem ra tấn bộ hơn lần trước nhiều, rất lộng lẫy và có mỹ-thuật.

Về những hàng sau này, nhiều người được thưởng bằng danh dự, tiền và giấy khen : hàng hoa quả, hàng gà, cua bể, bát đĩa, hàng vải, hàng đồng, hàng rau, hàng thà lợn, thịt quay, hàng cơm, hàng mã.

■

TIN THỂ THAO

Bóng tròn

Haiphong — Etoile Giadinh đã thắng Hội-tuyển H.P. 2—0. Cuộc tranh đấu rất gay-go, Etoile thắng Hội-tuyển một cách chật vật.

Hanoi — Hội tuyển Hắc kỳ bị Etoile Giađinh hạ 5 bàn gỡ 2.

Xe đạp

Kết quả cuộc đua xe đạp Hanoi-Haiphong tranh giải thưởng Job, theo thứ tự như sau này :

Xã, Tiến, Yến, Nhi, Hắc, Đăng, Sâm Lợi, Migol, Sòm, Bồng, Nhân, Gustelli, Walter, Tuyết, Can, Siny, Bát, Tu.

Bồng vẫn dẫn đầu, rất có hy vọng về trước tiên, nhưng chẳng may cách 50 thước tới đích, bị chuột rút phải chùn lại. Người ta rất phàn nàn cho Bồng.

Quần vợt

Kết quả những cuộc tranh đấu những ngày thứ hai và thứ ba 24, 25/12/34 tại sân quần Rollandes :

Nhánh hạ Samuel : 6/4, 6/3
Chim-Giao hạ Pleutol-Roumengous: 6/3,6/1
Nhánh hạ Samarcq : 6/4, 6/3
Giao hạ Saumont : 6/2, 6/4
Chim hạ Dương : 6/4, 6/1
Nhánh hạ Fleutot : 6/4
Nhánh hạ Dương : 6/4, 6/1
Giao hạ Samarcq : 6/0, 6/2
Chim hạ Saumont : 6/1, 6/0
Chim-Giao hạ Dương-Saumont : 6/3, 6/3

Tại Nam-định ngày 23/12/34 :
Nhánh hạ Antoni : 6/3, 4/6, 6/3
Chim hạ Roumengons : 8/6, 6/1
Giao hạ Dương : 6/3, 6/4

Tại Tennis Club (Hanoi) tối 27, 28/12/34 :
Fong-Nnánh hạ Fleutot-Roumengous : 6/4, 6/8 6/3
Giao hạ Chim : 6/1, 3/6, 7/5

Tại Nam-định : Chim hạ Giao 8/6 :

■

Haiphong tuần-báo tái bản

Bản báo được tin tờ "Haiphong Tuần-Báo" do ông Đào-thiên-Thụy sáng lập, từ nay thuộc về quyền ông Mai-Lĩnh chủ trương và quản trị.

Ông Mai-Lĩnh định đến ngày *20 janvier 1935* sẽ cho báo tái bản hàng tuần vào ngày chủ nhật.

Báo ra tám trang, bán mỗi số BA XU, một năm **1$50**.

Tòa-soạn và Trị-sự ở Haiphong, phố Paul Doumer số 60-62.

Xin có lời mừng bạn đồng-nghiệp và giới thiệu H.P.T.B. cùng độc giả P.H.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp và bên Algérie cùng dưới quyền kiểm soát của Phủ Toàn - quyền Đông - pháp

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là : 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 francs

XỔ SỐ HỒI VỐN CHO PHIẾU TIẾT - KIỆM

Mở ngày 28 Décembre 1934 ở Saigon

Chủ tọa : Brandela, Tổng lý nhà Ngân Hàng Đông-Dương à Saigon

Dự kiến : Các ông : Havan và Nguyễn văn Quí

	Cách thức số 2 - Bộ số 727	
727	Ông Tang Nhang ở Saigon mới góp có 664$ nay được lĩnh về	$ 1000,00
18387	Bà Trinh thi Cat ở Benthuy mới góp có 6$ nay được lĩnh về	250,00
18405	Ông Trân ngoc Hue ở Ninhbinh mới góp 4$nay được lĩnh về	250,00
7542	— Nguyễn ngọc Trung, Banque Franco Chinoise Hanoi mới góp được 42$, nay được lĩnh về	250.00
	Phiếu số 4879, 11566, 17528, 18336 — không đóng tiền tháng	
	Cách thức số 3 - Bộ số 362	
393	Ông Trần Bang ở Hatinh mới góp có 240$ nay được lĩnhvề.	250,00
2480	— Trần ngọc Khanh ở Travinh mới góp có 96$ nay được lĩnh về	500,00
	Cách thức số 3 — Xổ số hoàn tiền lợi : 419$06	
2383	Ông Nguyễn đinh Tranh ở Dônghoi	209,53
2397	— Vưng đinh Xam ở Takeo	209,53
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội	
6294 A	Ông Hồ Tấn Chanh ở Saigon mới góp có 7$ nay được lĩnh về	1.000, 00
	Cách thức số 5 — Hoàn nguyên vốn — Bộ số 117	
11386	Ông Bùi văn Thin ở Laokay mới có 25$ nay được lĩnh về .	1.000, 00
17657 A	— Nguyễn văn Nhiều ở Sadec mới góp có 2$ nay được lĩnh về	200,00
	Phiếu số 258, 10915A, 8713A — không góp tiền tháng	
	Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 1936	
7112 A	Bà Suzanne Marie Huynh ở Saigon mới góp có 72$50 cho phiếu	500, 00
19207 A	— Nguyễn thị Kỳ ở Dailanh mới góp có 2$50 cho phiếu.	500, 00
4247 A	— Jeanne Lương văn My ở Sadec mới góp có 7$ cho phiếu	200, 00
10525 A	Ông Nguyễn năng Minh ở Kiến An mới góp có 6$ cho phiếu	200, 00
13005 A	— Nguyễn văn Ngoc ở Saigon mới góp có 4$ cho phiếu.	200, 00
13091 A	— Cao Minh ở Sadec mới góp có 4$ cho phiếu	200, 00
	Sáu phiếu kể trên đây được đổi lấy một phiếu miễn góp	
	Phiếu số 2188A, 6282A — phiếu không đóng tiền tháng	

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho tháng Janvier 1935 định là 5000$ về hạng số 5

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày 28 Janvier 1935

Nhung đen toàn tơ

là thứ hàng quý giá rất khó phân biệt, bỏ ra ba bốn chục đồng trong lúc kinh tế này mà bị nhầm thì bực mình biết mấy, vậy trước hết hãy nên đến so sánh Nhung của **TIỆM CHÍNH BOMBAY** 89, Hàng Khay là nơi mà các bạn hàng đã tặng là RỪNG NHUNG thì dù sao cũng không nhầm, vì có đủ các hạng.

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các

SÁCH "VỈ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ :

Về bộ Công-nghệ có : Dạy làm 40 nghề ít vốn 2$00 ; 30 nghề dễ làm 1$50, Kim-khí và cơ-khí 0$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có : Tập võ Tầu (1 à 5) 1$76, Võ-Nuật 0$50, Võ ta 0$40, Võ Tây 0$60, Dạy đá ban 0$30.

Về bộ Y-học (làm thuốc) có : Y-học tùng-thư (1 à 10) 5$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0$59, Xem mạch 1$00, Đàn-bà 1$00, Trẻ-con 1$00.

Về bộ Thần-học : Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2$00 và T. M. Nhật-bản 0$50, Trường sinh-thuật 0$50.

Về bộ Mỹ-thuật có : Sách dạy đàn Huế và cải-lương 0$50, Sách dạy vẽ 1$00, Dạy làm ảnh 1$.00

Về bộ Lịch-sử có : Đinh-Tiên-Hoàng, Lê Đ. Hành v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết 0$40 Thương mại kế toán chỉ-nam 1$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam-nữ bí-mật Gia Lễ, Học chữ tây v.v... Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng Thơ đề :

NHẬT - NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY

Chiếu tích :

JEUNESSE

Một cuốn phim kiệt tác — phong cảnh rất ngoạn mục — tài tử đóng trò toàn trẻ đẹp có duyên như : **Lisette Lanvin, Paulette Dubost, Robert Arnoux** và **Jean Servais** sắm vai chính. Chuyện phim rất có nghĩa-lý, lại điểm thêm những điệu hát và âm nhạc tối tân, dịu dàng, êm ái - Đầu năm tây đi xem cuốn phim này các ngài thấy trong mình khoan khoái suốt năm.

TUẦN LỄ SAU

Từ thứ tư 9 đến thứ ba 14 janvier 1935

Chiếu chuyện :

PLEIN AUX AS

Một phim khôi hài do tài tử trứ danh **Tranel** sắm vai chính. Nhiều cảnh hoạt động xem vui suốt từ đầu đến cuối - Các ngài ai muốn cười đến xem phim này sẽ được hưởng hai tiếng đồng hồ vui vẻ.

Rạp **Palace** sắp đem hiến các ngài những cuốn phim tuyệt tác kê sau đây :

LA BATAILLE
TOI QUE J'ADORE
NU COMME UN VER
CHANSONS DE PARIS
LA MILLE ET DEUXIÈME NUIT.. v. v.

LỄ NOËL

(Thiên-Chúa giáng sinh)

Hai mươi tư tháng chạp.
Tiên thường lễ « Noël ».
Là ngày Chúa cứu thế
Xuống cõi tục thấp hèn.
Đem đạo trời chí thiện
Dìu dắt lũ dân đen.
Chỗ tối ra chỗ sáng,
Rửa khỏi ốc nhọ nhem
Cho sạch thói kiêu hãnh
Cho mất tính ghét ghen.
Cho người trong bốn giống
Yêu nhau như anh em.

■

Nghìn chín trăm năm lẻ
Từ khi Chúa qui thiên
Đàn chiên mất người dắt
Ngày một sinh đảo-điên —
Ma đưa đường hắc ám,
Quỉ dẫn lối bon chen,
Diễn ra trò sâu sé
Để cướp lợi tranh quyền —
Kẻ khỏe hiếp kẻ yếu
Tàn sát đã nhiều phen,
Tuy rằng họ vẫn nhớ
Ngày sinh đức chúa hiền!

■

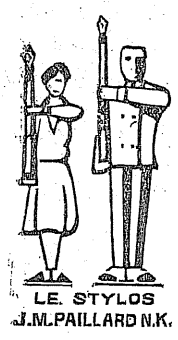
Nhiều người, tuy khác đạo,
Cũng nhân lễ thường niên
Lũ năm và lũ bảy
Lộn sòng đám con chiên,
Nơi giáo đường chen chúc,
Thừa dịp đi « điểm tiên »...
No mắt xong, đói bụng,
Về lủng củng ăn đêm.
Lu bù tới suốt sáng
No phưỡn lại no mềm!
Kẻ trần phạm tội lỗi,
Chúa đại xá! A-men!

Tú Mỡ

LE STYLOS VASTYL 32

MARCHÉ 11 C/M PLUME EN OR 18 CARATS

prix: 2$20



Giá tiền mượn sách

1 tháng 0$70 — 3 tháng 1$75
6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN
39, phố Bờ Hồ, Hanoi

TIỂU THUYẾT
CẬU TÁM-LỌ
đang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY VÀ ĐÓNG SÁCH

TIN TỨC... MÌNH

Săn quần — Ai đi xem đánh quần tất cũng nhận rằng cứ mỗi lần quả bóng ở bên kia lưới sang bên này lưới thì người nào cũng đều đưa đầu nhìn theo quả bóng qua lại, y như lắc. Mà những người ngồi ngay ở giữa trông thẳng ra lưới thì lắc rữ hơn những người ngồi ở hai đầu. Hôm đấu quần vừa rồi có một ông hôm nào cũng đi xem mà cứ đổi ngồi ngay ở giữa, trông thẳng ra lưới. Hỏi ra mới biết đó là ông nghị Lê thành-Giai. Ông Giai đến để tập lắc cho quen. Lâu thật.

Saigon — Có tin sắp được tự do ngôn luận. Thế thì còn phải ngôn gì nữa.

Saigon — Tin trước không đúng. Chỉ mới bỏ kiểm duyệt thôi.

Phong-hóa — Thấy P.H. ví Giao-Dương như mèo vờn chuột, Dương viết thư về phản đối, kêu Dương không phải là mèo. Dương là Dương, nghĩa là Dê. Vậy phải gọi Giao là Cọp, cho xứng.

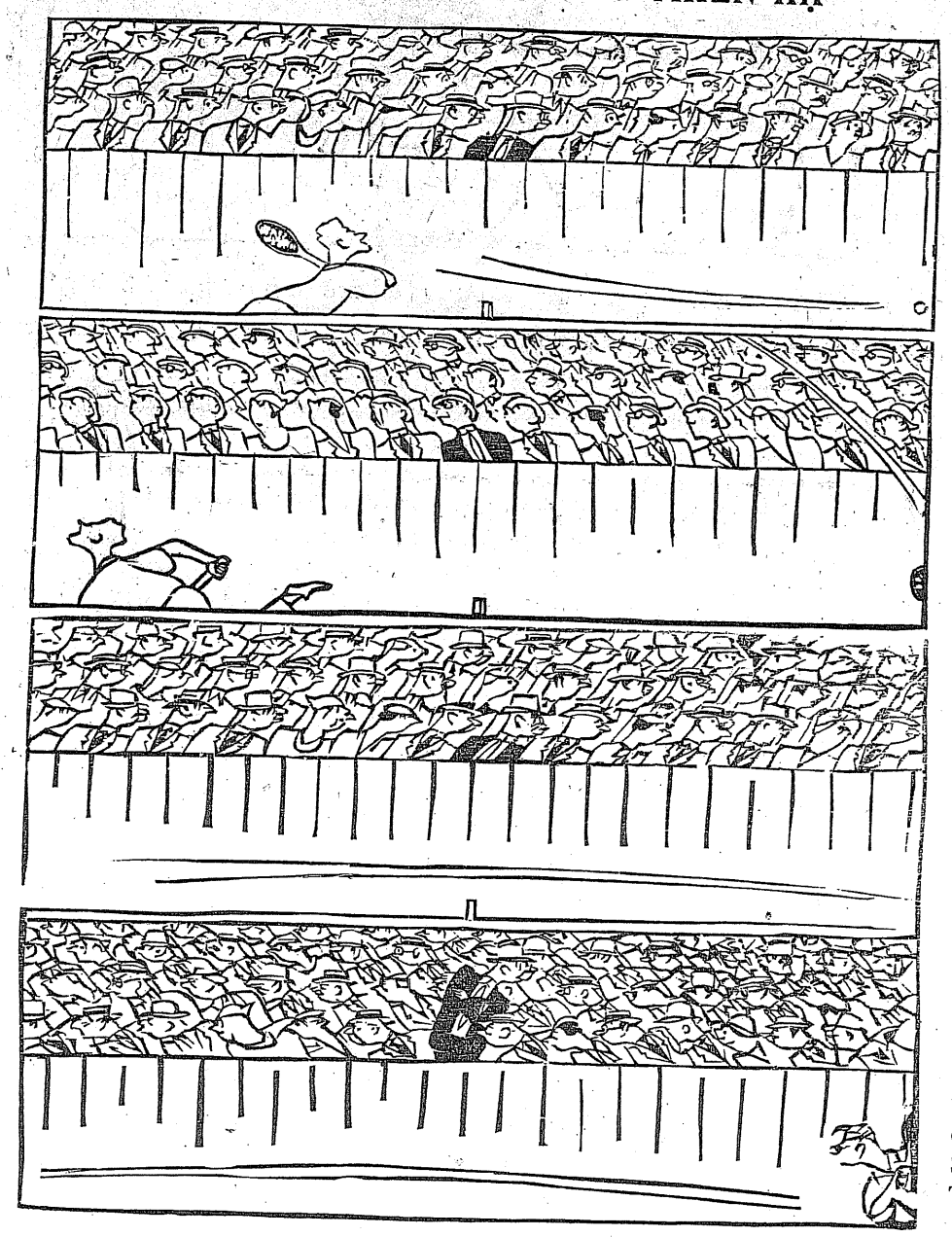
Hội-đồng chấm thi-văn dở — Công việc hội đồng bận lắm không thể trả lời riêng từng ngài dự được.

Hội-đồng chấm thi — Mới nhận được thư các ông Tuyết Huy Hi-đình, Thúy-thiên, v. v. hỏi hội-đồng có nhận chấm văn khôi-hài không? Hội-đồng muốn tỉnh táo để làm việc, nên chưa giám nhận.

Hanoi — Nghe được tin này, bọn ông Tuyết Huy bất-bình cũng tổ-chức một cuộc thách. Thách trong làng khôi-hài, ai giỏi thì ra thi khôi-hài với các ông.

Bắc-kỳ — Mọi nơi gửi thư về xin chịu trước.

MỘT NGƯỜI MUỐN KHÁC THIÊN-HẠ



THỂ THAO

Chiều chủ-nhật, 30-12, trên sân bóng Mangin, Hội-tuyển Bắc-kỳ thua Hội-tuyển Gia-định một cách rất hùng-hồn. Thua năm bàn, gỡ hai. Đó là nhờ ở tài kén-trọn đấu thủ cửa Bắc-kỳ Tổng-cục. Nhất là nhờ ở hai hậu vệ Bắc-kỳ.

Hai hậu-vệ này có cái tài làm cho mọi người phải ngạc-nhiên và nổi giận, có cái khéo đá bóng vào tận chân đấu thủ bên địch và cái sức đá bóng xa đến một thước năm mươi. Những lúc nguy-kịch thì chẳng còn ai giỏi lúng túng hơn. Bóng đưa đến tận cửa thành rồi mà họ còn đứng nhìn, mơ hồ như người đang nhầm về mẹo đá bóng trong sách.

Họ lại có cái đức tính quý hóa mà không hậu-vệ nào có là : sợ bóng như chuột sợ mèo. Nhiều lần bên đối phương chân sang, quả bóng bay đến trước gôn, họ thất kinh vội tránh ra để lấy chỗ cho bóng tiến thẳng. Lăn xả vào chân đối thủ để cứu bóng hay tìm cách làm bận đối thủ là một cách tầm thường. Họ thấy bóng đến thì họ lẳng hải lùi, không thì chạy ra một bên, mặc cho thủ-thành đỡ.

Thủ-thành có đỡ hụt, đó là vì thủ thành tồi.

Hậu vệ, tiếng tây gọi là «arrière». Họ hiểu nghĩa chữ arrière hơn mọi người khác. Arrière tức là người chỉ có việc đợi bóng đến thành, mà bóng mới đến chân họ thôi, thì họ giúp cho bóng vào thành mau hơn. Họ lại có hai việc quan trọng đáng kể nữa : là làm rối mắt thủ-thành và hất bóng cho thủ thành đá ra nữa.

Vậy Hội-tuyển Bắc-kỳ thua là do công-nghiệp của hai hậu-vệ. Nhưng như trên đã nói, cũng nhờ ở sự kén trọn của Tổng-cục Bắc-kỳ.

Còn Tương và Bình, vì sự đối đãi lãnh đạm của Tổng-cục, không dự cuộc tranh đấu. Cần gì? Tức khác Tổng-cục lôi anh A với anh B vào, hay lôi anh X anh Y vào cũng vậy. Họ không biết làm hậu-vệ, họ đá bóng như anh chàng ngái ngủ, đó là lỗi ở họ việc gì Tổng-cục phải quan tâm.

Việc mà Tổng-cục để tâm đến là việc quan trọng, to tát hơn nhiều : lo cho nhiều người vào xem, thu cho rõ nhiều tiền. T. C. có giầu thì mới là một Tổng-cục thể-thao chứ.

Còn săn sóc đến đấu-thủ, gìn giữ khuyến khích đấu-thủ, chăm nom họ khi họ bị đau yếu hay bị thương, hay cắt đặt đấu thủ cho cẩn thận, tuy đó là công việc một Tổng-cục thể-thao thực, nhưng chỉ là công việc của Tổng-cục thể-thao bên Tây, bên Tầu, bên Saigon nào kia, chứ có phải việc của T.C.T.T. Bắc kỳ đâu?

Lêta

BỆNH NGUY HIỂM ẤY

Đàn ông hay đàn bà sau khi khỏi bệnh lậu, giang mai hoặc mắc bệnh ấy đã lâu năm mà thấy trong mình mệt mỏi, đau ngang lưng *(bại thận)* mờ mắt, ù tai, mộng tinh, rật thịt, tiểu tiện vàng, đục, có vẩn *(filaments)* ướt qui đầu và như kiến đốt ở trong. Nếu không dùng : thuốc số 12 và 22 của bản hiệu, nói cả quyết rằng : **mang bệnh suốt đời**. — Thực là hai thứ thuốc hiếm có. Ai có bệnh nên lại mà dùng, sẽ biết sự hiệu nghiệm của hai môn thuốc này. Số 12 giá **0$60**. Số 22 giá **1$00**.

LÊ HUY PHACH 12, Route Sinh Tu, Hanoi

Đại lý. — *SAIGON, Dương văn Vy. 109, Rue Despagne. — VINH, Nguyễn Luận, 59, Rue de la Gare. — HAIPHONG, Nam Tân, 82, Bonnal.*

Xin xem trang
sau cùng

THUỐC NỔ HIỆU :

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỔ : **CHEDDITE**
Xưởng chế tạo ở Phủ Xá — Bắc Kỳ
Buồng giấy : 5, Bd Bobillot à Hanoi
GIÂY NÓI : 73
Ở xa biên thư về thương lượng

VIỆC

PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật khoa cử nhân** một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm.
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v.v.)

Số 5, Hàng Gia cũ. Rue des Cuirs — Hanoi
(CẠNH BÃI CHỢ HÀNG GIA CỮ)
Buổi tối cũng tiếp khách từ 8 đến 9 giờ

MAISON

NHUAN-OC

ARCHITECTURE
(Avant-Métré et métré définitif

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành phố Hanoi. Đã có bốn trăm kiểu nhà của bản-sở vẽ, mà đã sây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá bạ

Siège : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Succursale: 63, A Mi Joffre, Thanh-Hoá

Những hạt bụi trong đời



LÝ TOÉT. — **Hừ ! bít tất tay ai mà ngón dài thế kia ?**

Trái tim lạ

Khoa học phổ thông số 8, bài «Gương vỡ bình tan» :

«... *Bỗng trái tim chàng lảo-đảo, quặn đau, hình như đang bị muôn ngàn mũi kim châm chích...* »

Thì ra trái tim cái anh chàng này vừa là người say rượu, lại vừa là cái dạ dầy !

Du dương quá

Sài-thành số 48, « Mảnh lòng tan nát » :

« ... *Lâu lâu, một luồng gió thổi tới họa với những tiếng thở của nàng, tạo thành một khúc âm nhạc rất du dương...* »

Du dương đến nỗi không ai nghe thấy gì cả !

Sao mà sợ ?

Cùng Bạn số 10 «Làm thế nào điền chủ phục nghiệp» :

« — *Phá sản ! phá sản ! thi hành ! phát mại ôi ! những tiếng ấy hiện nó ghê gớm làm sao !* »

Phá sản, phát mại, là những tiếng ghê-gớm thì còn có lẽ, chứ đến « thi-hành» mà cũng ghê gớm nốt thì tác giả thật là yếu bóng vía !

Tầu thủy hay ô-tô

T.B.T.V. số 5317, « Sóng gió Thái-bình dương » :

« ... *Ô hay ! biển Thái-bình làm gì có sóng gió ? Chắc tầu hỏng một bánh xe cao-su nên đi chọc chà chọc chạch đấy thôi...* »

Tầu có bánh xe cao-su, lại đi chọc chà chọc chạch, thì cái tầu ấy hẳn là cái ô-tô Phong-hóa mất rồi !

Lơ lửng

Thanh-nghệ-Tĩnh số 20 « Đời xuân-xanh » :

« *Thiếu-niên Việt-Nam cũng là đem một cái đời bông lông, trên không đến trời, dưới không đến đất...* »

Mà lại sinh con đẻ cái... thiếu-niên Việt-Nam có họa là bèo.

Mầu da

Long-giang số 1, « Đêm Saigon » :

« ... *Người ta nhận rõ trong ngăn phòng chật hẹp ấy đủ hạng người của các mầu da như annam, tây, khách trú...* »

Nếu vậy, khách trú da vàng, Tây da trắng, Annam da đen, còn tác-giả chắc hẳn là... da đỏ...

Thế mà không chết

Nhật-tân số 68 « Bá cáo việc riêng : »

« ... *Một nụ cười tươi như hoa nở trên cặp môi hồng chấm hết câu truyện — bàng khuâng như bỏ quên cái trái tim trong bàn tay ngọc.*

Thế mà không chết, thật là một sự lạ !

NHÁT DAO CẠO

Đi hay đánh

Nhân-loại số 9, bài « Dân Hà-tĩnh trong mùa lạnh này » :

« ... *Chính-phủ Nam-triều đã lập lên ban cứu-tế và chính đức Bảo-đại mới rồi cũng thân* chinh *đi xem xét miền ấy...* »

Thân chinh nghĩa là tự cầm quân ra trận, đây đức Bảo-đại thân hành xem xét miền ấy, chứ dân bị nạn Hà-tĩnh có tội gì mà vua phải thân chinh ?

Tiếng hư-danh

Cũng trong bài ấy :

...*Nên rộng tâm thêm để cái tiếng «làm việc nghĩa» không là một tiếng hư danh...* »

Danh nghĩa là tiếng rồi, nói tiếng hư danh thì khác nào như nói đường huyết lộ hay đồ khí-cụ !

ĐẶNG BÁ LÊNH



VIỄN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul-Bert* — *Giây nói số* **892**

Sở Quản-lý ở Saigon — *68, đường Charner* — *Giây nói số* **1099**

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1934

Mở ngày thứ bảy 29 Décembre 1934, hồi 9 giờ 30 sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Paul-Bert, Hanoi do ông Long chủ-tọa, ông Le-hong-Tiêm và ông Nguyen-van-Ky dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước : Hoàn vốn bội phần	
17.859	Không được dự cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
596-B	M. Zenanadin, Pnompenh, đã đóng 42$50 lĩnh về.	500$
3.093-2	M. Tran huy Sinh, Haiphong, đã đóng 16$00 lĩnh về	200$
3.093-3	M. Pham van Rang, Pnompenh, đã đóng 16$00 lĩnh về	200$
3.093-4	Mme Võ thị Tư, Giadinh, đã đóng 16$00, lĩnh về. .	200$
7.555	M. Odan, Cholon đã đóng 25$00, lĩnh về.	500$
11.099	Mme Nguyên thi Sang, Tân An, đã đóng 9$00, lĩnh về	200$
14.185	Mme Trần thị Cam Tuyên, Dong Hới, đã đóng 7$00, lĩnh về	200$
17.926	M. Nguyên van Phương, Hanoi, đã đóng 5$00, lĩnh về	200$
26.339	Mme Nguyên thi Be, Hanoi, đã đóng 2$00, lĩnh về. .	200$
27.729	M Nguyên trung Nghia, Rach gia, đã đóng 1$00 lĩnh về	200$

	Lần mở thứ ba: khỏi phải đóng tiền tháng	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:		
367	M. Couadou, Saigon, đã đóng 85$00.	534$ 00	1000 $
3.774-B	Mme Nguyên thị Thiết, Tân an, đã đóng 37$50. . .	265$ 00	500 $
13.356	M. Nguyên thanh Thu, Saigon, đã đóng 8$00. . .	103$ 20	200 $
20.042	M. Van phung Cau, Nhatrang, đã đóng 4$	101$ 60	200 $
22.563	M. Nguyễn huu Tai, Phan Rang đã đóng 3$, . . .	101$ 20	200 $
26.147	M. Vo van Lap, Sadec, đã đóng 2$	100$ 80	200 $
27.893	M. Hoang Bich, Doluong (Nghệ-an), đã đóng 2$50 .	251$ 00	500 $

Những phiếu sau này : 596-A, 3,093, 1.3093 - 5.20, 575, 23.066, 3.774-A, 8.282, 9.301, 15.405 không được dự các cuộc sổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào **ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-lý Cochinchine-Cambodge, 68, Đường Charner, Saigon.**

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Janvier 1935 định là :

5.000$ cho những phiếu 1000$ vốn

2.500$ » 500$ »

1.000$ » 200$ »



MÙA RÉT NĂM NAY

NÊN ĐẾN HIỆU

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Mua áo **Pull'over laine**, vì là một hiệu đã từng kinh nghiệm trong mười năm về nghề dệt áo laine. Áo **Pull'over** CỰ CHUNG làm toàn laine tốt, bền, giá phải chăng. Các ngài sẽ nhận ra rằng, không hiệu nào có những kiểu áo đẹp như CỰ CHUNG.

BỨC THƯ NÊN ĐỌC

Dương-Sơn, le 28 Aout 1933

Monsieur LÊ-LÂM, chargé de l'École de Dương-Sơn Faifo

à Monsieur **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, Médecin à Hanoi

Thưa ngài, tôi chuyên nghề lao tâm, tinh thần hao tổn, khí huyết suy kém, ăn ngủ ít, hay nhọc mệt, đau lưng, đau mình, tê chân, mỏi gối, tình dục kém, thân thể gầy còm, tôi đã dùng hết các thuốc tây, thuốc tầu, thuốc ta, mà chẳng công hiệu gì cả, từ khi tôi dùng thử thuốc «**Bách bổ thiết huyết số 25**» của ngài, (giá **1$50**) thì thấy trong mình khỏe mạnh, tinh thần thịnh vượng, khỏi hết các bệnh, thực là thứ thuốc rất quí, tôi đã giới thiệu cho nhiều người dùng thử thuốc ấy, mà đều được công hiệu cả. Vậy có mấy lời cảm tạ ơn ngài đã có công nghiên cứu chế ra môn thuốc rất quý ấy.

Kính thư LÊ-LÂM

Xin giới thiệu : thuốc này có bán tại **Nam thiên Đường**, 46 phố Phúc-kiến Hanoi Mai-Lĩnh 62, Cầu đất Haiphong, Chi điếm 110 phố Khách Namdinh, Tân-phúc-Hòa, 80 phố Ninh-xá, Bắc ninh, Rạng Đông Việt trì, Bảo hưng Long Phú thọ, Nguyen Long Ninh bình, Vĩnh hưng Tường Vinh, Vinh tường Huế, Thanh Thanh 88 Pellerin Saigon và các đại lý khắp các tỉnh xứ Đông dương

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO :

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines

(HÀNG ĐẬU) HANOI Téléphone 251

PHỤ-NỮ NƯỚC TA VỚI SỰ :

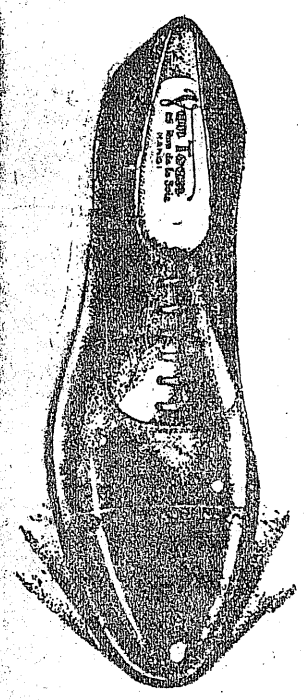
Mở mang Thương-nghiệp

Muốn cho tiện việc tiếp khách hàng ở Cảng, bản hiệu có mở thêm một **chi điếm TÀI XUYÊN ở hãng buôn Thái Bình Dương, số 159, phố Paul Doumer Haiphong.** Vậy quí bà, quí cô ở Haiphong có cần may áo hay đặt hàng thêu, xin cứ đến chi điếm Tài Xuyên. Công việc đo cắt do Mme Ánh Tuyết, quản lý Hãng Thái Bình Dương, trông nom cũng được cẩn thận như bản hiệu nữ chủ nhân Mme Lê Vũ Thái tại số 16 Hàng Da, Hanoi.

COMPTOIR DE PETITES INDUSTRIES **TAI XUYÊN**

Chuyên môn may áo tân thời Lemur và các lối hợp thời trang khác

16, Hàng Da, 16, Hanoi — Số, 159 Paul Doumer, Haiphong



NẾU NGÀI MUỐN MUA

HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẦY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ **3$50** trở lên. Cùng một giá, giầy của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. **GIẦY ĐO CHÂN** xin tùy kiểu tính giá phải chăng.



SỮA NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân

ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên



SẮP RA

Báo NGÀY NAY

của TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

Thể tài khác hẳn các báo ta hiện có — 16 trang, in đẹp, rất nhiều ảnh

Các bạn chờ xem và dự vào :

HAI CUỘC THI CỦA NGÀY NAY TỔ CHỨC

1. Cuộc thi trọn ảnh đẹp trong Ngày Nay — Thể lệ: Các bạn cứ tùy thích của mình trọn trong các ảnh đăng ở 6 số báo đầu lấy 10 ảnh và xếp thứ tự 1, 2, 3,... cho đến 10 và biên vào lá phiếu đăng trong báo, cắt lá phiếu ấy gửi đến nhà báo.

(Bất cứ ảnh nào trong 6 số báo đầu đều có chua dấu riêng).

Bản báo sẽ do những phiếu gửi đến làm một cái bảng kiểu mẫu về thứ tự nhất, nhì các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đúng thứ tự trong bản kiểu mẫu nhiều hơn hết là được nhất.

10 Giải trưởng :

Giải nhất ... **15$00** — *Giải nhì*... **10$00** — *Giải ba đến giải mười :* một năm báo NGÀY NAY, hoặc một năm báo PHONG HÓA, hoặc sách của ĐỜI NAY xuất bản, đáng giá 3$00.

■ ■ ■

2. Cuộc thi gửi ảnh đẹp về Ngày Nay — Thể lệ : Gửi về cho bản báo một hay nhiều bức ảnh mà các bạn đã chụp hay sưu tầm được. In lớn hơn khổ 9×12. Nếu nhỏ hơn 9×12 phải kèm thêm tấm kinh. Mỗi ảnh có vài lời chú dẫn vắn tắt nói về nơi và cảnh đã chụp.

Bản báo có quyền đăng những ảnh ấy vào NGÀY NAY, và sẽ cử ra một ban để định thưởng. Ảnh nào in lên báo sẽ đề tên người gửi.

Hạn dự thi đến 20 Juillet 1935

15 Giải thưởng :

5 giải : về ảnh có mỹ thuật nhất, bất cứ chụp người, vật hay cảnh.
Giải nhất : **15$00** — *Giải nhì :* **10$00** — *Giải ba, tư, năm :* một năm báo **Ngày Nay** hay **Phong Hóa**

5 giải : về ảnh có giá trị chúng xác về một sự gì (nghề nghiệp, phong tục, nhà cửa, lối ăn mặc, lễ bái, vân vân...)
Giải nhất : **15$00** — *Giải nhì :* **10$00** — *Giải ba, tư, năm :* một năm báo **Ngày Nay** hay **Phong Hóa**

5 giải : về ảnh có tinh thần, linh hoạt, lạ hay ngộ nghĩnh nhất.
Giải nhất : **15$00** — *Giải nhì :* **10$00** — *Giải ba, tư, năm :* một năm báo **Ngày Nay** hay **Phong Hóa**

■ ■ ■

THƯ TỪ, NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ :

M. Le Directeur du NGAY NAY

N° 55, Rue des Vermicelles, HANOI

Bản báo có nhận được thư và ngân phiếu của nhiều bạn xa gần gửi về mua **Ngày nay**, theo giá đặc biệt, vậy xin cám ơn, và gắng sức làm cho tờ báo xứng với lòng tin của các bạn.

GIÁ BÁO MỖI SỐ 0$10

	Đông-Pháp	Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Mỗi năm	3$00	3$50	6$50
Nửa năm	1.60	2.00	3.50
Mua trước ngày báo ra giá đặc biệt:			
Một năm	2$50	3$00	6$00

DANH SÁCH CÁC VỊ ĐÃ MUA NĂM

1. Ng. van Mâu	Phontiou (Laos)	26. Ng. hưu Đinh	Tourcham	51. Ng. Cung	Phan-rang	76. Lưu trong Lai	Ba-đồn
2. Lê Thân	Stung-treng	27. Ng. vản Chất	Ha-tinh	52. Ng. hưu Nguyên	Saigon	77. Ng. van Lộc	Ninh-hoa
3. Phan xuân Hoa	Vientiane	28. Tran tho Ham	Kompong-speu	53. Rene Nhuân	Thai-binh	78. Đang thi Lang	Lai-thiêu
4. Ng. đưc Ngoc	Hoa-binh	29. Trương d. Vy	Bac-kan	54. Ng. van Đat	Baria	79. Trương xuân Cư	Sông-câu
5. Ng. van Thac	Hanoi	30. Vu minh Khai	Sơn-tây	55. Ng. xuân Chư	Van-ly	80. Tuyền	Hanoi
6. Khanh	Hanoi	31. Ng. hưu Điên	Haiphong	56. Pham ngoc Ban	Thai-binh	81. Lê Hoan	Hanoi
7. Đô tri Lê	Hanoi	32. Khoat dit Câu Ca	Thanh-hoa	57. Ng. van Thao	Hanoi	82. Vũ kê Văn	Hanoi
8. Ng. huy Thuy	Hanoi	33. Trương Biên	Haidương	58. Ng. manh Binh	Hanoi	83. Trinh văn Tài	id
9. Ng. kim Quê	Hanoi	34. Ng. thê Long	Hanoi	59. Ng. thi Tôn	Bac-ninh	84. Đỗ đình Hai	id
10. Phương x. Thưc	Bac-giang	35. Ngô thai Hoa	Bac-ninh	60. Ng. đinh Viên	Hưng-yên	85. Ngô ngọc Trương	id
11. Lê-Dương	Ninh-giang	36. Ng. manh Khoat	Hanoi	61. Ng. đinh Phan	Ha-nam	86. Trinh huy Cương	id
12. Bưu-Mươi	Đông-hoi	37. Ng. van La	Gare Đô-xa	62. Trân van Ghênh	Hanoi	87. Trần ngọc Thường	id
13. Hoang Ba	Huê	38. Ng. hưu Dương	Faifoo	63. Ngô thi Thinh	Phu-ly	88. Hà khắc Tiêu	Namdinh
14. Ng. duy Riêm	Phuc-yên	39. A Dzinh	Phu-ly	64. T. van Trong	Hongkong	89. Ng. văn Cảnh	Bần yên nhân
15. Bibliothèqne	Cambodge	40. Ng. khac Dzinh	Hanoi	65. Pham hưu Thanh	Hanam	90. Tang văn Vinh	Hanoi
16. Lê tất Tiên	Lig. Hanoi-Vinh	41. Ha đinh Tinh	An-khê	66. Trương duy Kiên	Hưng-yên	91. Nguyễn Phúc	Đông-mô
17. Lê ngoc Tung	Dalat	42. Bao Long	Lang-sơn	67. Triêu khac Hân	Thai-binh	92. Ng. ngọc Tế	Vientiane
18. Ng. đưc Thanh	Hung-yên	43. Nguyên	Vientiane	68. Bưu Thang	Sông câu	93. Đỗ-Fou	Lạc-sơn gare
19. Ng. x. Trac	Ke sat (Haidương)	44. Ng. Thiệp	Fleiku	69. Đoan Tiên	Câmphả-port	94. Ng. hữu Trí	Tây Ninh
20. Ng. gia Cat	Thai-binh	45. Hô si Phan	Phan-rang	70. Pham tân Khoa	Tuyên-quang	65. Ng. văn Thinh	Thudaumot
21. Bui quy Thưc	Thai-binh	46. Lê van Diêu	Djiring	71. Lê xuân Phung	Thanh-hoa	96. Pham văn Hữu	Viêtri
22. Đam van Dung	Phat-điêm	47. Trân thi Trinh	Vientiane	72. Ngô ngoc Ky	»	97. Ng. thế Khải	Bình-định
23. Pham loi Vinh	Bac-quang	48. Diệp ngoc Côn	Saigon	73. Ng. đang Quât	Vinh	98. Đăng kim Thanh	Fortbayard
24. Lê Giai	Đông-hơi	49. Huynh diên Phu	Ba-đồn	74. Trân van Kiên	Qui-nhơn	*(Kỳ sau nếu có chỗ sẽ đăng tiếp)*	
25. Lê huy Tri	Moncay	50. Ng. duy Kiêm	Kompongspeu	75. Đô My	Savannakhet		

Imprimerie TAN-DAN, HANOI

Le Gérant: PHAM-HUU NINH